

PHẬT NÓI KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

Hán Dịch: Tống, Tây Thiên Tam Tạng Triều Phụng Đại Phu Thi
Hồng Lô Khanh, Truyền Pháp Đại Sư Thi Hộ.



Việt Dịch: HT. Chánh Lạc

---o0o---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 11 – 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

QUYỂN 1

QUYỂN 2

QUYỂN 3

QUYỂN 4

QUYỂN 5

QUYỂN 1

Tôi nghe như vậy:

-Một thời Phật ở tại danh núi Linh Thứu trong thành Xá Vệ, cùng với chúng đại Bí Số là một vạn hai ngàn người. Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như, tôn giả Đại Mục Càn Liên, tôn giả Xá Lợi Tử, tôn giả Ma Ha Ca Diếp, tôn giả Tư Thắng, tôn giả La Hầu La, tôn giả Thiện Dung, tôn giả Hiền Hộ, tôn giả Hiền Kiết Tường, tôn giả Mục Kiết Tường, tôn giả Đại Thế Chí, tôn giả Mãn Từ Tử, tôn giả Thiện Kiết, tôn giả Lị Phạt Đế, tôn giả Chiêu Đàn Quân. Những vị như vậy đều là bậc Đại A La Hán.

Bấy giờ có các đại Bồ Tát là: Đại Bồ Tát Từ Thị, Đại Bồ Tát Phổ Dũng, Đại Bồ Tát Đồng Tử Kiết Tường, Đại Bồ Tát Đồng Tử Trụ, Đại Bồ Tát Đồng Tử Hiền, Đại Bồ Tát Vô Sở Giảm, Đại Bồ Tát Diệu Kiết Tường, Đại Bồ Tát Phổ Hiền, Đại Bồ Tát Thiện Hiện, Đại Bồ Tát Kim Quang Quân, Đại Bồ Tát

Được Vương Quân. Như vậy cả thầy có đến sáu vạn hai ngàn chúng Đại Bồ Tát.

Lại có Thiên Tử Tối Thắng Thọ Vương, Thiên tử Hiền, Thiên tử Thiện Hiền, Thiên tử Pháp Aùì, Thiên tử Chiên Đàn Tạng, Thiên tử Hương Trụ, Thiên tử Chiên Đàn Hương. Như vậy cả thầy một vạn hai ngàn chúng Thiên tử.

Lại có Thiên nữ Diệu Thân, Thiên nữ Cực Tín, Thiên nữ Tự Tại Chủ, Thiên nữ Kiết Tường Mục, Thiên nữ Thế Kiết Tường, Thiên nữ Đại Thế Chủ, Thiên nữ Đại Lực, Thiên nữ Diệu Tý. Như vậy cả thầy tám ngàn Thiên nữ.

Lại có Long vương Ưu Bát La, Long vương Y La Đát Ra, Long vương Đề Dân Nga Lê, Long vương Thắng Khí, Long vương Tối Thượng Khí, Long vương Diệu Hỷ, Long vương Diệu Chi, Long vương Tượng Đầu. Như vậy cả thầy có tám ngàn Long vương, đều đến dự hội. Khi đến chỗ đức Phật, họ đều cúi đầu đánh lễ dưới chân Ngài nhiều quanh bên hữu ba vòng rồi lui về ngồi xuống một bên.

Bấy giờ đức Thế Tôn vẫn đứng im lặng.

Khi ấy, trong hội có một vị đại Bồ Tát tên là Phổ Dũng, liền từ tòa đứng dậy, trạch áo vai hữu, quỳ gối mặt xuống đất, chấp tay cung kính bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Các Bồ Tát, Thanh Văn, Chư Thiên và loài người trong hội này, đều vân tập tại đây, muốn được nghe Phật tuyên nói diệu pháp. Các đại chúng này thầy đều chú tâm ngắm nhìn sắc tướng thù thắng của đức Như Lai, Bạc Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác, họ muốn thâm nhập Phật pháp, vì ưa thích pháp, nên họ quan sát sắc tướng Phật. Những người đã tu tập lâu thì liền được xa lìa tất cả chướng ngại ô nhiễm. Người mới tu tập liền phát tâm vô thượng, tu thiện pháp không còn khởi lên tư tưởng bất thiện nữa.

Bấy giờ đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Ta có chánh pháp tên là Đại Tập Hội, lưu bố rộng lớn tại cõi Diêm Phù Đề. Nếu có chúng sanh nào vừa nghe được pháp này thì cho dù họ có bị tội nặng ngũ nghịch cũng đều được tiêu diệt tất cả, không còn thối chuyển với A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Này Phổ Dũng! Yù người thế nào? Người cho rằng người nghe pháp ấy đã được phước đức bằng phước đức một đức Phật chăng?

Bồ Tát Phổ Dũng bạch đức Phật:

-Đúng vậy, bạch Thế Tôn!

Đức Phật nói:

-Này Phổ Dũng! Người chớ có cái thấy như vậy, nếu thấy như vậy, thì không phải là cái thấy chơn thật.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Phải thấy như thế nào mới biết được phước đức chân thật của người ấy?

Đức Phật dạy:

- Này Phổ Dũng! Phước đức mà người nghe pháp ấy đạt được cùng với phước đức của hằng hà sa số đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh đẳng chánh giác, không có sai khác.

Lại nữa, này Phổ Dũng! Nếu có ai nghe chánh pháp này, thấy đều trụ nơi địa vị bất thối chuyển, liền được các đức Như Lai luôn luôn quán sát, tất cả các đức Như Lai thường hiện trước mặt, hàng phục được ma quân, tròn đầy thiện pháp. Người ấy liền có thể đối với lý sanh diệt thấy đều biết rõ, tất cả đều được thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề ...

Bấy giờ các vị Bồ Tát trong hội, từ tòa đứng dậy, đồng bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Phước đức của một đức Phật, số lượng bao nhiêu?

Đức Phật dạy:

-Này các Thiện nam tử! Các người hãy lắng nghe cho kỹ! Số lượng phước đức của một đức Phật có được, thí như có người đem hết nước biển cả rưới hết cõi Diêm phù đề. Trong số nước ấy chỉ lấy một giọt, làm thành số lượng một hằng hà sa. Như vậy cứ giọt nước này đến giọt nước khác, từng giọt nước trong biển cả là một hằng hà sa, cứ mỗi số cát trong một sông Hằng ấy,

đều là các Bồ Tát trụ Thập địa, vậy phước đức của các Bồ Tát ấy có nhiều chăng?

Các Bồ Tát bạch đức Phật:

-Rất nhiều, bạch Thế Tôn!

Đức Phật dạy:

-Này các Thiện nam tử! Phước đức của một đức Phật còn nhiều hơn thế, nhưng có người nghe pháp này thì phước đức lại càng gấp bội số ấy.

Lại nữa, này các Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh ở đời mạt thế, nghe chánh pháp này mà sanh tâm tín giải, thì phước đức đạt được càng hơn số trên, vô lượng vô biên, không thể tính toán.

Khi ấy Bồ Tát Phổ Dũng lại từ tòa ngồi đứng dậy bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nếu các chúng sanh ưa thích cầu pháp, vậy phải cầu như thế nào?

Đức Phật dạy:

-Này Phổ Dũng! Những người cầu pháp tóm lại có hai loại. 1/ Đối với tất cả chúng sanh khởi tâm bình đẳng. 2/ Đúng như pháp được nghe, nói cho chúng sanh.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Như pháp được nghe, nói cho chúng sanh như thế nào?

Đức Phật dạy:

-Này Phổ Dũng! Lại có hai loại:

1/ Đem pháp được nghe, hồi hướng Bồ đề.

2/ Đối với pháp đại thừa được nghe, ưa thích mong cầu, rồi luôn luôn giữ tâm không giải đãi. Nếu ai có thể vì chúng sanh mà nói như vậy, gọi là người cầu pháp chơn chánh.

Bấy giờ các chúng Thiên tử và Thiên nữ trong hội đều từ tòa đứng dậy, chấp tay hướng về Phật bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Chúng con hầu hết lòng mong cầu chánh pháp. Như lòng đại từ đại bi của đức Thế Tôn, hay làm cho tất cả chúng sanh đều được mãn nguyện, cúi mong đức Thế Tôn rộng phân biệt nói cho chúng con nghe.

Lúc ấy, đức Thế Tôn liền ở trong hội phóng luồng ánh sáng lớn thanh tịnh, vi diệu, hy hữu, chiếu khắp đại chúng.

Khi ấy, Bồ Tát Phổ Dũng bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà đức Thế Tôn phóng luồng ánh sáng này?

Đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Nay người nên biết, hiện tại trong hội này có người phát tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đối với đức Phật Thế Tôn sanh tư tưởng cho là khó gặp nên tôn trọng, cung kính, khuyến thỉnh ngài thuyết pháp. Do nhân duyên đó nên ta phóng luồng ánh sáng này.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nếu có các chúng sanh phát tâm vô lượng Chánh đẳng chánh giác, tu tập như thế nào để được thành tựu?

Đức Phật dạy:

-Lành thay! Lành thay! Người thật dũng mãnh, nên ở trong đại chúng mà có thể dùng nghĩa này để hỏi đức Phật Thế Tôn, làm lợi ích tất cả. Khiến cho họ mau thành Phật đạo. Nay người cũng có thể dùng thiện căn này để thành tựu quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Như điều người hỏi, ta sẽ giải thích. Người hãy lắng nghe cho kỹ. Ta nhớ thuở xưa, cách đây vô số kiếp, có một đức Phật ra đời, hiệu là Bảo Kiết Tường Như Lai, bậc Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật Thế Tôn. Lúc đó, ta bà Ma Hô Phạ Ca (Ý Sanh Thân) làm cho chúng sanh được an trú Phật trí. Bỗng nhiên một hôm ta thấy có hai con nai chúa bị các khổ não. Lúc đó ta thâm nghĩ:

“Làm sao ta có thể thay thế con nai chúa này gánh hết khổ não cho nó?”. Ta lại tự suy nghĩ: “Tất cả chúng sanh luân chuyển trong ba cõi, người chưa lìa khỏi khổ, cũng đều như vậy.” Lúc đó ta liền phát nguyện:

-Mong cho ta trong thời tương lai nếu được thành Phật sẽ khiến cho các chúng sanh, xa lìa các khổ não, sanh vào nước ta, được an trụ nơi Phật trí.

-Này Phổ Dũng! Ta nhờ sức đại nguyện thiện căn như vậy, nên liền thành Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ Bồ Tát Phổ Dũng nghe như vậy xong, lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Thời đại của đức Phật đó, tuổi thọ của chúng sanh được bao nhiêu?

Đức Phật dạy:

-Dùng số lượng của kiếp là bao nhiêu để tính tuổi của họ.

Đức Phật dạy:

-Này Phổ Dũng! Số lượng của kiếp đó, thí như có người xây một thành lớn, bề rộng mười hai do tuần, cao ba do tuần, bên trong thành người ta chứa toàn hạt mè. Bỗng có một người cứ một trăm năm, đến đó một lần, lấy một hạt mè dôi ra ngoài thành. Như vậy cứ mỗi lần người ấy đến và lấy một hạt mè dôi ra ngoài, cho đến lúc hạt mè không còn và thành cũng bị hư. Số lượng số kiếp ấy cũng vẫn chưa hết.

Lại nữa, ví như có hòn núi thật lớn, rộng hai mươi lăm do tuần cao mười hai do tuần. Có vị trời Trường Thọ, cứ một trăm năm đến đó một lần, và ngồi lên hòn núi ấy dùng áo Kiều Thi Ca lau trên núi đá đó. Như vậy cứ một lần đến và một lần lau, cho đến lúc hòn núi đó mòn hết, nhưng số lượng số kiếp vẫn chưa hết.

Này Phổ Dũng! Như vậy gọi là số lượng của một kiếp.

Bấy giờ Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nếu có người đem một căn lành, hồi hướng Bồ đề mà được phước lớn, thọ đến tám mươi kiếp. Huống chi có người ở trong pháp thâm diệu của Phật, tu tập rộng rãi, thì được phước đức không thể tính toán.

Đức Phật dạy:

-Này Phổ Dũng! Nếu có chúng sanh được nghe chánh pháp Đại Tập Hội này, sẽ được sống lâu tám vạn bốn ngàn kiếp. Huống chi đối với chánh pháp này mà họ lại có thể biên chép, đọc tụng, thì phước đức họ đạt được gấp bội lần trước, không thể so sánh.

Lại nữa, này Phổ Dũng! Nếu ai được nghe chánh pháp này mà sanh lòng tin thanh tịnh cung kính, tôn trọng, thì người ấy trong chín mươi lăm kiếp, được trí túc mạng, sáu vạn kiếp được làm vua chuyển luân, được tất cả mọi người tôn trọng, kính mến, không bị đao, gậy, thuốc độc làm hại, lúc sắp lâm chung, có chín mươi lăm câu đê Phật, hiện ra trước mặt để an ủi người đó. Các ngài dạy rằng:

-Chớ có sợ hãi! Trước đây người đã được nghe chánh pháp Đại Tập Hội, nên có phước rất lớn.

Lúc đó, chín mươi lăm câu đê Phật thấy đều thọ ký cho vị ấy, cứ mỗi lần sanh ra đều được sanh vào cõi Phật. Huống chi vị ấy lại dùng chánh pháp này lưu bố rộng rãi làm cho các cõi hữu tình thấy đều được nghe.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nay con đối với chánh pháp Đại Tập Hội này, rất thích được nghe và thọ trì, tâm không nhàm chán.

Đức Phật dạy:

-Lành thay! Lành thay! Đâu phải chỉ có tâm người ưa thích pháp không chán. Chính ta đối với pháp này, thích tuyên truyền rộng rãi cũng không nhàm chán. Huống chi có kẻ phàm phu đối với chánh pháp này mà sanh tâm nhàm chán.

Lại nữa, này Phổ Dũng! Nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, đối với chánh pháp này mà hết lòng tin tưởng và ưa thích, thì người đó ở trong ngàn kiếp không hoại chánh tín, trong năm ngàn kiếp thường sanh ở cõi trời, trong hai

vạn năm ngàn kiếp thường sanh ở cõi trời, trong hai vạn năm ngàn kiếp thường tu phạm hạnh, trong bốn vạn kiếp xa lìa sự trói buộc ngu si của quyền thuộc, không bị phiền não ngăn che tâm tối, trong năm vạn kiếp thọ trì chánh pháp, trong sáu vạn năm ngàn kiếp, an trụ chánh niệm.

Này Phổ Dũng! Thiện nam và Thiện nữ ấy, lại không còn khởi tâm tạo nghiệp ác nữa, tất cả ma oán không thể xâm hại được, bất cứ sanh ở đâu cũng không bị ở trong bào thai.

Nếu lại có người ở trong chánh pháp này mà lắng nghe, thọ trì và đọc tụng, thì người ấy trong tám vạn kiếp được nghe chánh pháp ấy và thọ trì đầy đủ, trong một ngàn kiếp xa lìa nghiệp sát sanh, trong chín vạn chín ngàn kiếp xa lìa nghiệp nói dối, trong một vạn ba ngàn kiếp xa lìa nghiệp nói hai lưỡi.

Này Phổ Dũng! Nên biết rằng, chính vì những việc như vậy, nên đối với đại chánh pháp này khó có thể gặp được thậm chí tên gọi của chánh pháp lớn ấy không thể nghe được.

Bấy giờ Đại Bồ Tát Phổ Dũng càng thêm cung kính, quì gối mặt xuống đất, lay dưới chân đức Phật, bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Nếu có người khinh chê và hủy báng chánh pháp này thì họ sẽ bị tội như thế nào?

Đức Phật dạy:

-Rất nhiều.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Số lượng tội báo mà người ấy phải lãnh là bao nhiêu?

Đức Phật dạy:

-Này Phổ Dũng! Nếu ai đối với mười hai hằng sa số chư Phật mà sanh tâm đại ác thì tội báo ấy vẫn còn nhẹ. Nhưng nếu ai đối với chánh pháp này mà sanh tâm khinh chê, hủy báng thì bị tội báo nhiều hơn người trước.

-Vì sao vậy?

-Này Phở Dũng! Nếu ai đối với chánh pháp ấy mà sanh tâm khinh chê, hủy báng, thì liền phát sanh tâm phá hoại đại thừa, tự mình thiêu đốt vì lửa phiền não.

Bồ Tát Phở Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Tất cả chúng sanh bị nghiệp tập trói buộc, nay luân chuyển trong sanh tử, không thể giải thoát.

Đức Phật bảo:

-Này Phở Dũng! Đúng vậy, đúng vậy. Thí như có người tự chặt đầu mình, lúc đó có người đem thuốc hay có tên là Ma Sát Ca, Ngu ni ma phạ, Kiệt lý da phạ, Đới Lê Na Phạ. Những loại thuốc hay như vậy xoa chỗ đầu bị đứt của người đó.

Này Phở Dũng! Ý người thế nào? Người cho rằng người ấy sẽ sống lại chăng?

Bồ Tát Phở Dũng lại bạch đức Phật:

-Không thể, bạch Thế Tôn! Người ấy tuy có được thoa thuốc hay, nhưng không thể sống lại được.

Đức Phật dạy:

-Này Phở Dũng! Sự luân chuyển ấy cũng lại như vậy.

Lại nữa, này Phở Dũng! Thí như thỏ nọ có hai người đàn ông đều cầm dao bén muốn giết lẫn nhau. Họ ra sức đánh nhau nhưng không thể hại nhau được, rồi cả hai đều bị thương đau đớn tột cùng. Lúc ấy bỗng có người đem thuốc hay đến xoa lên vết thương họ thì vết thương lành ngay. Khi hai người đàn ông ấy vết thương đã được lành, nhớ đến sự đau đớn lúc trước nên nói với nhau rằng:

-Từ nay về sau, chúng ta đừng bao giờ khởi tâm giết hại nhau nữa.

Phật dạy:

-Này Phở Dũng! Những người có trí cũng lại như vậy. Tuy có tạo nghiệp liền biết hối hận, nên đối với chánh pháp không sanh tâm chống trái, như vậy dần dần có thể hướng tới tất cả pháp lia khỏi sanh tử.

Lại nữa, này Phở Dũng! Như người thế gian khi đã chết rồi, tuy có cha mẹ buồn rầu khóc lóc nhưng không thể nương tựa vào cha mẹ được nữa. Kẻ phạm phu không thể tư lợi, cũng không lợi tha, không tạo nghiệp lành, cũng lại như vậy. Đến lúc lâm chung, chẳng có gì để nương tựa. Tóm lại có hai loại người.

1/ Tự mình tạo các nghiệp ác, cũng khuyến người khác tạo nghiệp ác.

2/ Đối với chánh pháp của Phật sanh tâm khinh chê, hủy báng.

Bồ Tát Phở Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nếu ai đối với chánh pháp của Phật mà sanh tâm khinh chê và hủy báng thì người ấy lúc mạng chung phải đọa vào chỗ nào?

Đức Phật dạy:

-Này Phở Dũng! Người hủy báng pháp ấy sau khi mạng chung phải đọa vào địa ngục, chịu sự khổ não lớn. Đó là địa ngục Đại Khả Bố, địa ngục Chúng Hợp, địa ngục Viêm Nhiệt, địa ngục Cực Viêm, địa ngục Hắc Thành, địa ngục A Tỳ, địa ngục Lỗ Ma Ha Lý Sa, địa ngục Hô Hô Vĩ, trong tám địa ngục lớn như vậy, cứ trong mỗi địa ngục phải chịu khổ một kiếp.

Bồ Tát Phở Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Các chúng sanh ấy rất khổ đau. Nay con đối với sự khổ ấy không nở lòng mà nghe cho được.

Bấy giờ đức Thế Tôn liền vì Bồ Tát Phở Dũng nói bài kệ tụng:

-Ta nói về địa ngục

Người sợ không nở nghe

Sự khổ não địa ngục

Chúng sanh tự tạo nghiệp

Nếu làm các nghiệp thiện

Sẽ được quả an lạc

Còn tạo các nghiệp ác

Phải bị báo khổ ão

Sống khổ, chết cũng khổ

Bị sầu khổ trói buộc

Không tạo các nhân vui

Kẻ ngu thường khổ ão

Người trí được an lạc

Tin vào pháp Đại thừa

Niệm Phật, trí tối thượng

Mãi không đọa ác đạo

Phổ Dũng, người nên biết

Nghiệp mê các đời trước

Gieo chút ít nhân lành

Đạt được quả to lớn

Như đời gieo lúa mạ

Trăm hạt không mát một

Nhân lành sanh cõi Phật

Được quả cũng như vậy

Bậc trí tu pháp thiện

Xa lìa các nhân khổ

Tạo thành gốc các đức

Được an lạc tối thượng

Nếu hay thí bình đẳng

Một chút ít thiện pháp

Ôu trong tám vạn kiếp

Được giàu có to lớn

Bất cứ sanh ở đâu

Thường nhớ làm bố thí

Nhờ cúng dường Tam Bảo

Quả báo tăng vô tận.

Lúc đó, Bồ Tát Phổ Dũng nghe đức Phật nói bài kệ tụng xong, liền bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Vì sao đối với chánh pháp đại tập hội này, có thể biết rõ để lắng nghe và thọ trì?

Đức Phật bảo:

-Này Phổ Dũng! Nếu ai đối với mười hai hằng hà sa số đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh đẳng chánh giác mà có thiện căn tròn đầy thì liền được nghe chánh pháp đại tập hội này.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Làm sao để có thể được thiện căn tròn đầy như vậy?

Đức Phật dạy:

-Này Phổ Dũng! Nếu ai đối với tất cả các đức Như Lai mà có tri kiến bình đẳng, thì liền có đầy đủ thiện căn.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch:

-Làm sao có thể đối với tất cả các đức Như Lai có được tri kiến bình đẳng?

Đức Phật dạy:

-Nếu ai đối với pháp sư mà tôn trọng cung kính thì người đó có thể đối với các đức Như Lai, có tri kiến bình đẳng.

Bồ Tát Phổ Dũng lại thưa:

-Nhưng pháp sư như thế nào là được tôn trọng, cung kính?

Đức Phật dạy:

-Nếu ai đối với đạo xuất thế mà phát tâm hướng đến thì người ấy chính là pháp sư được tôn trọng cung kính.

Này Phổ Dũng! Những việc như vậy đều có thể làm cho thiện căn tròn đầy.

Đức Phật bảo:

-Này Phổ Dũng! Chánh pháp đại tập hội này có công đức lớn, lợi ích tất cả. Nếu ai có thể lắng nghe, thọ trì, biên chép, đọc tụng thì người ấy được phước đức to lớn không thể tính toán.

Này Phổ Dũng! Điều ấy chính là khiến cho bốn phương, cứ mỗi một phương đều có mười hai hằng hà sa số các đức Như Lai, bậc Ứng Cúng, Chánh đẳng chánh giác, đều trụ trong mười hai kiếp, nói chánh pháp Đại Tập Hội này. Nên công đức của sự lắng nghe và thọ trì không thể cùng tận.

Lại nữa, trong bốn phương đều có hằng hà sa số đức Như Lai, Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác như trên, đều trụ số kiếp như trên, nói về công đức của sự biên chép, thơ tả này, cũng không thể cùng tận.

Lại nữa, trong bốn phương, cứ mỗi phương đều có hằng hà sa số đức Như Lai, Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác như trên, đều trụ số kiếp như trên, nói về công đức của sự biên chép, thơ tả này, cũng lại không cùng tận.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Cúi mong đức Thế Tôn lược nói về số lượng phước đức của sự đọc tụng như thế nào?

Bấy giờ đức Thế Tôn liền nói bài kệ tụng:

-Nếu ai hay đọc tụng

Một bài kệ bốn câu

Phước đức họ đạt được

Cùng với tám mươi bốn

Hằng hà sa số Phật

Giống nhau không có khác

Huống chi lại một lòng

An trụ nơi chánh pháp

Phước họ được vô tận

Chư Phật sanh ra đời

Tuyên nói vô biên pháp

Nhưng rất khó được gặp.

Bấy giờ có mười tám Câu đê chúng Ni Kiền Đà, đi đến chỗ Phật, đều vào trong hội, họ đồng ngồi xuống một chỗ và nói như vậy:

-Này Cù Đàm! Chúng tôi hơn Ông! Như vậy cho đến ba lần họ đều nói rằng:

- Chúng tôi hơn Ông!

Khi ấy đức Phật bảo chúng Ni Càn Đà:

-Chỉ có đức Phật Như Lai mới được gọi là bậc chiến thắng chơn thật, ngoài ra đối với tất cả xứ, không ai có thể hơn ngài.

Ni Càn Đà nói:

-Chỉ có một mình Cù Đàm, sao gọi là hơn được?

Đức Phật đáp:

-Ni Càn Đà các người nghĩ rằng mình hơn thì đó là cái thấy điên đảo, chẳng phải là cái thấy chơn thật. Các người lấy gì để nói mình hơn, như lời khoe khoang của các người.

Khi ấy chúng Ni Càn Đà đều im lặng lấm lét nhìn nhau.

Đức Phật bảo:

-Các người nên biết, chỉ có đức Phật Thế Tôn đối với tất cả chúng sinh, hoặc đã nhập vào trí huệ Phật, hay chưa nhập vào trí huệ Phật, hoặc lợi căn hay độn căn, ngài đều độ thoát, bình đẳng lợi ích, không có sai khác. Cho nên mới nói không ai hơn ngài. Các người hãy khéo suy nghĩ, đối với các khổ bức bách chính thân tâm của mình còn không thể biết được làm sao đối với vấn đề ấy mà tự cho là thắng? Nay Ta chỉ cho các người chánh pháp quảng đại vi diệu của chư Phật.

Các chúng Ni Càn Đà nghe đức Phật nói như vậy, bỗng nhiên bừng bừng tức giận, sanh tâm bất tín.

Bấy giờ Thiên chủ Đế Thích đang ở tại Thiên Pháp Đường, dùng thiên nhãn xem thấy, liền cầm chày kim cương bước vào trong hội, muốn đập nát họ.

Các chúng Ni Càn Đà thấy đều kinh hãi, sanh tâm sầu não, khóc lóc thật lâu.

Ngay lúc đó, đức Thế Tôn ở trong đại chúng, ẩn thân không hiện. Các chúng Ni Càn Đà khi ấy đối với Phật Thế Tôn mới sanh tâm chiêm ngưỡng, bỗng không thấy đức Phật, họ càng thêm sầu khổ, liền nói bài kệ tụng:

-Thí như người ở riêng

Trong đồng hoang, không tịch

Không cha cũng không mẹ

Hải hùng không ai cứu

Như sông rạch không nước

Cá làm sao bơi được

Cây cối đã chặt đứt

Chim bay lấy gì đậu

Nay chúng tôi sợ hãi

Khổ đau cũng như vậy

Không thấy Phật Thế Tôn

Ai cứu hộ chúng tôi.

Bấy giờ các chúng Ni Càn Đà, nói kệ tụng ấy xong, muốn từ tòa đứng dậy, khi hai gối họ vừa quỳ xuống đất, ngay chỗ ấy bỗng phát ra tiếng nói lớn, chấn động tất cả đại chúng nhân thiên. Lúc ấy các Ni Càn Đà đều nghĩ rằng:

-Đức Như Lai, bậc lưỡng túc tôn tối thắng, xin ngài từ bi cứu hộ chúng con.

Khi ấy, đức Thế Tôn tức thì hiện thân, ngồi lại chỗ cũ, bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Người có thể thuyết pháp để hóa độ các chúng Ni Càn Đà này.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch đức Phật:

-Không thể được, Bạch Thế Tôn! Thí như núi chúa Tu Di, thù diêu, vôi vọi, có hòn núi nhỏ đứng bên cạnh, làm sao có thể nói rằng hai núi bằng nhau. Nay đức Phật Thế Tôn đang ở trong đại chúng, bảo con thuyết pháp cho họ, cũng giống như vậy.

Đức Phật bảo:

-Thôi đi! Thôi đi! Nay Thiện nam tử. Đức Như Lai phương tiện khéo léo, đối với mười phương thế giới, tùy theo người nói, đều do nguyện lực từ bi của đức Như Lai tạo ra. Vì nếu các chúng Ni Càn Đà này ưa thích ta thì ta sẽ vì họ nói pháp yếu tối thượng.

Này Phổ Dũng! Nay người có thể du hành mười phương thế giới thân cận các đức Phật để tuyên dương giáo hóa.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Sức thần thông của con rất yếu kém. Nếu chẳng nhờ lòng đại từ bi của Phật, chỉ riêng thần lực của con, thì con không thể làm được gì cả.

Đức Phật bảo:

-Nay người hãy dùng sức thần thông của chính mình và thần lực của Phật, như vậy mới có thể du hành mười phương.

Bồ Tát Phổ Dũng vâng theo thánh chỉ của Phật, liền từ tòa đứng dậy, nhiễu quanh đức Phật ba vòng, bồng ở trong hội ẩn thân không hiện.

Bấy giờ đức Thế Tôn bảo các chúng Ni Càn Đà:

-Các người nên biết, sanh là khổ lớn, do sanh khổ cho nên có ra các sự sợ hãi. Vì chúng sanh có sự lo sợ về bệnh, vì có lo sợ về bệnh, nên có lo sợ về già, vì có lo sợ về già nên có lo sợ về chết. Sanh vì sao mà sợ? Vì nó bị các khổ bức bách. Do đó sanh làm nhân sanh ra các lo sợ. Nếu pháp sanh không có thì làm gì có lo sợ? – Do đó mà có lo sợ về nạn ra nạn, lo sợ nạn thủ ra, lo

sợ nạn ác độc, lo sợ nạn lửa, lo sợ nạn nước, lo sợ nạn gió, thậm chí lo sợ các nạn sấm chớp, mưa đá và tự tạo sự lo sợ về các nghiệp bất thiện. Những lo sợ như vậy do sanh mà có. Nếu hiểu pháp sanh liền xa lìa các sự lo sợ.

Bảy giờ đức Thế Tôn vì các chúng Ni Càn Đà lược nói pháp lo sợ này xong, khi ấy các chúng Ni Càn Đà hoát nhiên khai ngộ, hối hận lỗi lầm, tự trách mình, đồng bạch Phật:

-Bạch Thế Tôn! Chúng con ngu si nên sanh ra cái thấy bất chánh, quay lưng lại với con đường chân thật, chống lại chánh pháp của Phật, tạo lỗi sâu nặng, cúi mong đức Phật từ bi, nhiếp thọ cho chúng con. Khi họ nói như vậy xong, có tám mươi Câu Đề chúng Ni Càn Đà đồng phát tâm vô thượng Bồ đề.

Ngay lúc đó mười tám Câu Đề chúng đại Bồ Tát đều được viên mãn thập địa, đồng thời các vị đều dùng sức thần thông của mình hiện ra các thứ thân biến, và hiện vô số thân Phật, thân Bồ Tát, thân Duyên giác, thân Thanh Văn, cho đến thân các loại Thiên, Nhân, Long, thần ở các nơi xong, mỗi vị lại tự biến tòa hoa sen báu, mỗi tòa đều chia đều một nửa, có Phật ở hai bên. Các vị đánh lễ dưới chân đức Phật xong đều ngồi vào tòa của mình.

PHẬT NÓI KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

QUYỂN 1/5 HẾT.

PHẬT NÓI KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

QUYỂN 2

Bảy giờ đức Thế Tôn giáo hóa cho các chúng Ni Càn Đà xong, liền dùng phương tiện thiện xảo, khéo léo thuyết pháp, tâm an trụ nơi Tam Ma hê đa (Tam muội) duỗi cánh tay sắc vàng, trải qua bảy ngày đêm, cho đến lúc Bồ Tát Phổ Dững du hành khắp mười phương thế giới, rộng làm các việc Phật sự xong, đã trở về quốc độ của mình.

Khi ấy Bồ Tát Phổ Dững từ trên cõi Phật Liên Hoa Thượng, nhanh như thời gian lực sĩ co duỗi cánh tay, đi đến trước đức Phật, đánh lễ dưới chân ngài, nhiễu bên hữu ba vòng, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ đức Thế Tôn ra khỏi Tam muội chánh định rồi Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng:

-Bạch Thế Tôn! Con nhờ vâng theo lời dạy của Phật đi đến mười phương thế giới, dùng sức thần thông của chính mình, đi qua chín mươi chín ngàn Cu Đê cõi Phật, con dùng sức thần thông của Phật lại đi qua một trăm ngàn Cu Đê cõi Phật, cho đến cuối cùng đến thế giới Liên Hoa Thượng ở phương dưới, trong đó trải qua tám ngàn Cu Đê cõi Phật, thấy các đức Phật ấy hiện đại thần thông.

Con lại trải qua chín mươi hai ngàn Cu Đê cõi Phật, thấy các đức Như Lai hiện đang vì chúng sanh nói diệu pháp sâu xa.

Con lại trải qua tám mươi hai ngàn Cu Đê cõi Phật, trong một lúc thấy tám mươi hai ngàn Cu Đê đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh đẳng chánh giác, xuất hiện ở đời. Lúc đó con cung kính cúng dường từng vị Phật một.

Con lại trải qua ba mươi chín Cu Đê cõi Phật, thấy ba mươi chín ngàn Cu Đê đại Bồ Tát, đồng lúc xuất hiện đều chứng vô thượng chánh đẳng Bồ đề. Con liền đối với các Như Lai Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác, lúc mới thành đạo ấy đều cung kính lễ bái, cúng dường. Con liền dùng sức thần thông của chính mình, ẩn thân không hiện nữa.

Con lại trải qua sáu mươi Cu đê cõi Phật thấy các đức Như lai, con đều cung kính tất cả.

Con lại trải qua một trăm Cu đê cõi Phật thấy các đức Phật ấy nhập Niết Bàn. Lúc đó, con lại cung kính cúng dường từng vị một. Từ đó, lại trải qua chín mươi lăm cõi Phật, con biết các đức Như Lai ấy đều diệt độ đã lâu, tất cả chánh pháp đều sắp hoại diệt. Lúc đó con tự thâm nghĩ:

-Chánh pháp của đức Phật này sắp hoại diệt, thật là đau khổ biết bao.

Khi nghĩ như vậy xong, tâm con sanh ra sự xót thương lớn. Bấy giờ lại có chư thiên ở cõi dục giới, sắc giới, loài người, loài rồng, thần, Dạ xoa ... thấy đều hết sức sầu não.

Con lại thấy trong số đó có một cõi Phật, chánh pháp của ngài diệt tận đã lâu, kiếp hỏa thiêu đốt từ phía Tây cho đến đại địa, Tu Di Sơn Vương, Biển

cả sông ngòi, tất cả cây cỏ, thảy đều cháy sạch, chẳng còn gì cả, chỉ có hư không mênh mông vô tận. Con đi qua cõi ấy xong, liền đến phương dưới, trong một thế giới, thấy trăm ngàn Cu đê đức Như Lai đều ngồi trên tòa hoa sen báu. Con lại thấy bốn phương cũng giống như vậy. Các đức Phật ấy, đều hiện trong thuyết pháp hóa độ cho các chúng sanh.

Bạch Thế Tôn! Lúc con đã đến cõi Phật ấy xong, liền nghĩ như vậy:

-Nay cõi Phật này tên gọi là gì?

Khi ấy có một đức Phật nói với con rằng:

-Này Thiện nam tử! Cõi đức Phật này hiện nay tên là Liên Hoa Thượng.

Lúc ấy con liền hỏi tên của đức Thế Tôn, vị hóa chủ là gì?

Đức Phật ấy trả lời:

-Tên Ngài là Liên Hoa Tạng Như Lai, Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác.

Ngay lúc đó, con liền đánh lễ, một lòng cung kính, bạch rằng:

-Nay con thấy trăm ngàn Cu đê na dữu đa Phật, mỗi vị Phật đều ngự tòa hoa sen báu, nhưng con chẳng biết vị nào tên là Phật Liên Hoa Tạng. Cúi mong ngài chỉ cho con đức Thế Tôn Hóa Chủ.

Khi ấy đức Liên Hoa Tạng Như Lai ở trong nhiều vị Phật bảo con rằng:

-Này Thiện nam tử! Đức Phật Liên Hoa Tạng chính là ta.

Ngài nói lời ấy xong thì các đức Phật khác bỗng nhiên biến mất, ẩn thân Như Lai, hiện tướng Bồ Tát. Ngay lúc ấy con chỉ thấy đức Như Lai Liên Hoa Tạng vị hóa chủ, đức Phật Thế Tôn đang ở giữa đại chúng, tướng tốt, oai thần, không ai hơn ngài con liền lấy đầu mặt đánh lễ cung kính.

Lúc ấy, đức Phật chỉ tòa Liên Hoa bảo con rằng:

-Này Thiện nam tử! Hãy ngồi vào tòa này.

Khi ấy, con ngồi vào tòa xong thì liền thấy đức Phật đó ở hai bên con, con lại thấy vô lượng tòa liên hoa báu, thù diệu, trang nghiêm, hết sức hy hữu. Con bỗng nghĩ rằng:

“Những tòa như vậy vì sao trông không chẳng có ai ngồi?” Con mới hỏi đức Phật ấy. Ngài đáp rằng:

-Này Thiện nam tử! Những tòa như vậy đều là bất khả tư nghì, được tạo ra bởi công đức thượng diệu, chẳng phải người có ít thiện căn mà thành tựu được. Nếu ai đối với Phật pháp phân mà chưa vào được, vẫn không thể thấy, huống chi lại có thể lên ngồi trên ấy được.

Lúc đó con lại hỏi đức Thế Tôn:

-Phải gieo trồng những thiện căn gì mới có thể ngồi những tòa ấy?

Ngài trả lời:

-Này Thiện nam tử! Nếu ai có thể đối với chánh pháp Đại Tập Hội này mà tinh thọ trong chốc lát, nhờ thiện căn ấy nên được lên ngồi tòa này. Huống chi người ấy lại có thể biên chép, đọc tụng và thường tu tập.

Này Thiện nam tử! Trong thời quá khứ cách đây vô lượng kiếp người đã có thể theo trí Chánh pháp Đại tập hội như vậy. Nếu không nhờ vào năng lực thiện căn ấy người cũng không thể nào đến được nước của ta, huống chi lại có thể thấy được tòa này và muốn lên ngồi trên ấy.

Khi đức Phật nói lời đó xong, con liền thưa rằng:

-Đúng vậy, đúng vậy! Bạch Thế Tôn!

Con lại hỏi ngài rằng:

-Chánh pháp Đại Tập Hội này có bao nhiêu công đức mà có thể sanh ra các thiện pháp?

Bấy giờ đức Như Lai Liên Hoa Tạng cũng phóng ra luồng ánh sáng hy hữu, thanh tịnh, vi diệu, chiếu khắp các đức Phật trong hội rồi bảo con rằng:

-Này Thiện nam tử! Người là bậc đại Bồ Tát, được đại thế lực, trí huệ vô ngại, nên đối với tất cả các cõi Phật xung dương Phật sự cho các chúng sanh. Trước đây người đã từng hỏi đức Như Lai Thích Ca ở thế giới ta bà rồi, nay lại đem pháp ấy hỏi ta. Ta cũng sẽ phân biệt nói cho người rõ. Thí như có người lấy hạt mè rải đầy trong bốn đại châu, như thế hợp nhau trở thành một khối, vậy có nhiều chăng?

Con liền thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Rất nhiều.

Đức Phật lại nói:

-Giả sử có người lấy một hạt mè đem để ở chỗ khác. Như vậy, cứ lấy từ hạt này đến hạt khác, người ấy muốn biết số lượng bao nhiêu.

Này Thiện nam tử! Ý người thế nào? Người ấy có thể biết được số lượng bao nhiêu chăng?

Con lại thưa rằng:

-Không thể, Bạch Thế Tôn! Người ấy tuy có hết sức trải qua nhiều kiếp đi nữa, cũng không thể nào biết được số lượng nhiều như vậy.

Ngài lại bảo con:

-Này Thiện nam tử! Chánh pháp Đại Tập Hợp này có bao nhiêu phước đức cũng lại như vậy, không thể dùng toán số, thí dụ mà có thể biết được. Chính vì như vậy mà nói số lượng, cứ mỗi một đơn vị đều là chư Phật Như Lai; lại trải qua Cu đê na dữu đa kiếp, xung dương tán thán đại Chánh pháp này, công đức của sự thỉnh thọ cũng không cùng tận. Huống chi có người biên chép, đọc tụng thì được phước rất nhiều.

Con lại hỏi ngài:

-Nếu có người biên chép Đại chánh pháp này, được bao nhiêu phước đức? Cúi mong đức Thế Tôn nói tóm lược cho con rõ.

Khi ấy ngài dạy:

-Này Thiện nam tử! Thí như ba ngàn đại thiên thế giới có bao nhiêu cây cỏ rừng rú đem chặt bằng một lóng tay, cứ mỗi lóng như vậy là một vị chuyển luân thánh vương. Lại như ba ngàn đại thiên thế giới có bao nhiêu đất đá đều đập nát thành vi trần. Cứ một hạt vi trần như vậy đều là một vị chuyển luân thánh vương. Nếu số phước đức bằng như vậy mà các vị toác sư muốn biết con số là bao nhiêu. Người cho rằng họ biết được số lượng chăng?

Khi ấy con đáp rằng:

-Không thể được, bạch Thế Tôn! Phước đức như vậy, tuy có nhiều toán sư cũng không thể biết được.

Ngài lại bảo con:

-Nếu có ai biên chép chánh pháp Đại Tập Hội này thì phước đức họ đạt được cũng lại như vậy, lại còn nhiều hơn trước, không thể dùng toán số, thí dụ mà có thể biết được. Chỉ cần có thể đối với chánh pháp này mà biên chép chỉ một chữ thôi, thì phước đức người ấy đạt được còn hơn người trước. Huống chi lại có người đối với chánh pháp này mà thọ trì một bài kệ bốn câu, thì công đức của người ấy không thể tính toán, tất cả kho báu thường được xuất hiện, tất cả phiền não đều được tiêu diệt, tất cả đước pháp chiếu sáng cùng khắp, tất cả thiên ma không thể chiến thắng, tất cả Bồ Tát đều quán thấy hết, tất cả pháp môn đều có thể vào được.

Đức Phật ấy nói lời đó xong, con liền thưa:

-Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sanh có thể tu chánh hạnh đối với Chánh Pháp Đại Tập Hội như vậy mới được gọi là Phạm hạnh tối thượng, Phạm hạnh ấy chính là hạnh Như Lai. Nếu ai siêng tu tập không gián đoạn, người ấy liền được hằng trăm đức Phật suốt cả ngày đêm thường hiện trước mặt. Nếu thấy được Như Lai liền vào cõi Phật, đã vào cõi Phật thì tất cả pháp tạng thầy đều có thể hiểu rõ.

Khi con nói lời ấy, đức Phật Liên Hoa Tạng lại bảo con:

-Này Thiện nam tử! Chư Phật Như Lai đúng thời mới xuất hiện một lần, nếu ai gặp được thì thật là khó. Các Ngài nói chánh pháp này cũng rất là khó, được nghe chánh pháp ấy rồi thọ trì lại càng khó hơn. Vì sao vậy?

-Vì nếu có người nghe chánh pháp này thì họ trong sáu mươi vạn, sáu ngàn, tám mươi kiếp, hoặc được trí túc mạng, hoặc làm Chuyển luân vương, Đế Thích Tịnh Quang Thiên, Đại phạm, chủ thế gian ... Không hủy hoại chánh tín, không đọa vào các đường ác, không sanh vào A tu la, không đấu tranh bằng đao gậy. Họ lại xa lìa sự ngu si, được trí huệ lớn, tướng tốt đoan nghiêm, giống như chư Phật, từng sắc tướng một hoàn toàn không sai khác, không làm quyến thuộc với sự si nảo và bị chúng trói buộc, thường lìa bệnh khổ, thường được viên mãn, không còn tái sanh, không khởi sân hận, lại thường xa lìa tất cả sự nghèo khổ, giống như Luân vương hưởng thọ khoái lạc, các căn viên mãn, nhữn nhục đầy đủ cho đến lúc lâm chung, chánh niệm hiện tiền, tâm không điên đảo. Ngay lúc đó ở phương Đông có mười hai hằng sa số đức Phật ở trước mặt. Phương Nam có hai mươi hằng hà sa số đức Phật, Phương Tây có hai mươi lăm hằng hà sa số chư Phật, phương Bắc có tám mươi hằng hà sa số chư Phật. Phương trên có chín mươi ngàn Cu đê đức Phật, phương dưới có hàng trăm Cu đê đức Phật. Các đức Phật như vậy đều hiện ra trước mặt, an ủi người đó, hoặc nói rằng:

-Này Thiện nam tử! Chớ có sợ hãi, vì trước đây ngươi đã có công đức lớn, để mà nương tựa. Nay ngươi thấy trăm ngàn Cu đê na dữu đa hằng hà sa số Phật Thế Tôn chẳng?

Người ấy thưa rằng:

-Dạ, có thấy.

Khi ấy chư Phật nói:

-Này Thiện nam tử! Các đức Như Lai này, vì sức công đức của ngươi nên đều đến đây.

Người ấy lại thưa:

-Nay con nhờ sức thiện căn gì mà được như vậy?

Các đức Phật ấy nói:

-Nhờ năng lực thiện căn của Chánh pháp Đại Tập Hội mà từ lâu ngươi đã nghe được.

Người ấy lại thưa:

-Như một mình con được nghe chánh pháp mà còn được vô lượng công đức như vậy, huống chi có thể khiến cho tất cả cõi hữu tình đều được nghe hết.

Khi đức Như Lai Liên Hoa Tạng nói rộng như vậy, và người sắp mạng chung ấy thấy các đức Phật xong, ngài lại bảo con rằng:

-Này Thiện nam tử! Nếu người nào được nghe một bài kệ bốn câu của Đại Chánh Pháp này, cùng với người cúng dường, mười ba hằng hà sa số đức Như Lai, Ứng Cúng Chánh đẳng chánh giác, công đức đạt được hoàn toàn không có sai khác gì cả.

Lại nữa, nếu có người được nghe chánh pháp Đại Tập Hội này, phước đức đạt được, thí như trùm khắp ba ngàn Đại thiên thế giới toàn là hạt mè. Nếu số lượng hạt mè ấy đều là những Chuyển Luân Thánh Vương. Giả sử có người dùng các châu báu để đem bố thí cho các chuyển luân ấy phước đức đạt được không bằng chỉ cúng cho một vị Tu đà hoàn. Nếu cúng cho một vị Tu đà hoàn không bằng cúng cho số lượng Tu đà hoàn nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như ở trước. Nếu cúng cho số lượng Tu Đà Hoàn như vậy không bằng cúng cho một vị Tu Đà Hàm. Nếu cúng cho một vị Tu Đà Hàm không bằng cúng cho số lượng Tu đà hàm nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng cho số lượng vị Tu Đà Hàm như vậy không bằng cúng cho một vị A Na Hàm. Nếu cúng cho một vị A Na Hàm không bằng cúng cho số lượng A Na Hàm nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng cho số lượng A Na Hàm như vậy không bằng cúng cho một vị A La Hán nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng cho số lượng A La Hán như vậy không bằng cúng cho một vị Duyên Giác. Nếu cúng cho một vị Duyên Giác không bằng cúng cho số lượng Duyên Giác nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng cho số lượng Duyên Giác như vậy không bằng cúng cho Bồ Tát. Nếu cúng cho Bồ Tát không bằng cúng cho số lượng Bồ Tát nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng cho số lượng Bồ Tát như vậy không bằng phát tâm tinh tín để bố thí, cúng dường, một đức Như Lai. Nếu tín tâm cúng dường cho một đức Như lai không bằng tín tâm cúng dường cho tất cả các đức Như Lai nhảy đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Tuy bằng tín tâm cúng dường cho tất cả các đức Như Lai như vậy không bằng như có người đối với chánh pháp Đại Tập Hội này mà tạm thời được nghe và thọ trì, sẽ được nhiều phước đức gấp bội người trước. Huống chi có người lại có thể biên chép, đọc tụng, thì công đức như vậy không thể tính được.

Bấy giờ đức Phật ấy lại bảo con:

-Này Thiện nam tử! Người có thể đối với chánh pháp này mà phát tâm tịnh tín, tuyên duyên lưu bố cho các người phàm phu đối với chánh pháp này chưa thể được nghe. Giả như họ có nghe đi nữa thì cũng sanh tâm nghi ngờ, không tin vậy làm sao có thể nhập vào đại pháp tụ này được? Ví như có người đi vào biển cả, mà muốn thấy được tận cùng ngăn mé của nó. Người cho rằng người ấy có thể thấy được chăng?

Con thưa rằng:

-Không thể được, bạch Thế Tôn!

Ngài lại hỏi:

-Lại như có người muốn vào biển cả, dùng tay múc nước, muốn nước khô cạn. Người cho rằng người ấy thành công chăng?

Con lại thưa:

-Không thể được, bạch Thế Tôn! Những người ngu si ấy, tuy ở trong biển cả mà muốn biết ngăn mé, muốn khô hết nước, họ chỉ tự làm nhọc sức, chứ không thể được, càng thêm tổn thất mà thôi.

Bấy giờ ngài bảo với con:

-Các kẻ phàm phu cũng lại như vậy. Đối với Chánh pháp này không thể thỉnh thọ, đối với biển sanh tử, vọng sanh sự điên đảo, tăng trưởng sự ngu si, càng thêm tổn thất. Người ấy tuy trải qua trăm ngàn Cu đê na hữu da đức Như Lai Ứng Cúng, Chánh đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, vì không trông căn lành, nên không được thấy Phật, không nghe pháp này, không được chư Phật hộ niệm. Nếu người có trí, có thể đối với trăm ngàn Cu đê na hữu da đức Phật, đã phát tín tâm thanh tịnh, thấy các đức Phật sanh tâm đại hoan hỷ, mới theo chư Phật, được nghe pháp này. Khi được nghe pháp này liền biết như thật, không sanh lòng khinh chê, hủy báng. Người ấy được sự thiện lợi lớn, liền được chư Phật hộ niệm. Nếu ai đối với chánh pháp này mà có thể lắng nghe, thọ trì, biên chép một bài kệ bốn câu, thì người đó sẽ sanh qua chín mươi lăm ngàn Câu đê côi Phật, được sanh vào thế giới Cực lạc của Phật để nghe pháp, sống lâu đến tám vạn bốn ngàn kiếp.

Đức Phật Liên Hoa Tạng lại bảo con:

-Nếu ai đối với tội ngũ nghịch hoặc tự mình làm hay bảo người khác làm, hoặc thấy nghe mà hoan hỷ, người ấy phải thọ khổ trong năm ngục vô gián.

Nếu ai được nghe một bài kệ bốn câu của Chánh pháp Đại Tập Hội này, liền được tiêu diệt các nghiệp vô gián như vậy.

Bấy giờ Ngài lại vì con nói bài kệ tụng:

-Nay người nghe Ta nói

Nghe công đức Kinh này

Kiếp trước có một người

Tạo đủ năm thứ nghiệp

Là giết cha hại mẹ

Và phá hòa hiệp Tăng

Hủy Tam muội Bồ Tát

Hoại Chánh trí Như Lai

Người ấy tạo tội này

Sau đó sanh hồi hận

Sầu lo và khóc lóc

Trong tâm nghĩ như vậy

Ta tạo các nghiệp ác

Đâu chỉ hại thân này

Đời sau và nhiều kiếp

Các thân đều phá hoại
Từ khổ sanh ra khổ
Thọ khổ càng tăng thêm
Xa lìa các bạn lành
Bị người đời cười chê
Pháp thế, xuất thế gian
Ta đều đốt sạch hết
Nhân lành vô lượng kiếp
Phá hoại, không tăng trưởng
Như nhà cửa thế gian
Được trang hoàng tráng lệ
Bỗng bị lửa bốc cháy
Ai cũng đều tiếc nuối
Ta tạo tội cũng vậy
Đời này và đời sau
Bị lửa nghiệp thiêu đốt
Ta, người đều ghét bỏ
Ngay lúc sanh ra đời
Bị chê, mắng, đánh đập
Thường nghèo, khổ, đói khát

Các khổ não bức bách
Những báo ứng như vậy
Đâu phải do nhân khác
Đều từ năm nghiệp sanh
Quả bất thiện không mất
Nay ta khổ như vậy
Ai sẽ cứu hộ ta?!
Không thể nhờ bạn thân
Không có chỗ nương tựa
Người ấy lại nghĩ rằng:
“Chi bằng ta lúc này
Đến đỉnh núi cao kia
Nhảy xuống chết cho rồi
Khỏi tăng thêm nghiệp ác
Chuyển sanh các khổ não
Đời này và đời sau
Bị nghiệp ác hủy hoại
Trong thân không thể nương
Ngoài thân cũng như vậy
Hiện vì nhân tội lỗi

Phải thọ báo cực ác”.

Người ấy nghĩ vậy rồi

Rồi lại tự khóc lóc

Tức thì trên hư không

Có Thiên Nhân bảo rằng:

“Buồn thay gã ngu si!

Tâm sanh các khổ não

Không chỗ nương, không cứu

Người tự tạo năm nghiệp

Giết cha và hại mẹ

Nay tự thọ khổ não

Cớ sao lại suy nghĩ

Nhảy núi cao cho chết

Nay ta khuyên bảo người

Chớ sanh kiến ngu si

Chỉ sanh tâm hối lỗi

Đâu cần bỏ thân mạng

Ba độc Tham, Sân, Si

Từ tâm người sanh ra

Khổ đau trong đường ác

Làm sao thoát khỏi được
Tuy muốn bỏ thân mạng
Không thể gọi tinh tấn
Đời này kết thúc sớm
Aùc báo sau liền sanh
Nay người nghe ta nói
Chỉ phương tiện cho người
Đường Thánh, Phật Bồ Tát
Người chưa thể hướng đến
Nay hãy đến hòn núi
Chỗ tiên nhân tu hành
Người đích thân kính lạy
Ngài sẽ cứu hộ cho
Có phương tiện tối thắng
Là chánh pháp thượng diệu
Hay xa lìa sợ hãi
Tiêu trừ nghiệp cực ác
Người đó ngay lúc ấy
Nghe tiếng nói hư không
Liền đi vào trong núi

Chỗ tiên nhân tu hành

Đến rồi thấy vị tiên

Liên cúi đầu đánh lễ

Chấp tay thưa như vậy:

-Mong tiên cứu giúp con

Con sợ hãi, khổ não

Tạo năm nghiệp rất nặng

Phải đọa vào đường ác

Làm sao được thoát khỏi

Con suốt cả ngày đêm

Aên uống hay nằm ngòì

Thường ưu sầu khổ não

Không lúc nào được vui

Nay đứng trước tiên nhân

Sanh tín tâm, tôn trọng

Như điều con thưa hỏi

Mong Tiên nói cho con

Con tạo các nghiệp ác

Làm sao tiêu diệt tội?

Khi ấy Tiên đáp rằng:

-Người hỏi thì ta nói
Bấy giờ vị Tiên ấy
Ân xong, rửa tay chân
Liên ngồi thế kiết già
Nghe người ấy tự thú
Người ấy nhiều bên hữu
Lạy Tiên, rồi lui ngồi
Tự thưa: Con ngu si
Giết cha và hại mẹ
Vớ phá hòa hiệp Tăng
Hủy Tam muội Bồ Tát
Hoại Chánh trí Như Lai
Tạo ra năm nghiệp này
Vị Tiên nghe như vậy
Tức thời bảo lại rằng:
“Người là kẻ bất thiện
Tạo những tội như vậy”
Người ấy nghe Tiên nói
Lại sanh lòng sầu não
Lo sợ không ai cứu

Phải rơi vào đường ác

Bấy giờ liền đứng dậy

Lạy dưới chân vị Tiên

Lại càng thêm cung kính

Bạch với Ngài như vậy:

-Tiên nhân thương tưởng con

Vớ nghiệp ác thật nặng

Nghi hoặc khổ càng sâu

Mong ngài che chở con

Tiên nhân đại từ bi

Khiến tội con tiêu diệt

Vị Tiên nghe nói xong

An ủi người đó rằng:

Nay ngươi chớ lo sợ

Ta sẽ cứu hộ cho

Hết lòng dẫn dắt ngươi

Khiến người lìa các khổ

Được tiêu hết tội nặng

Con liền xin qui y

Phật có diệu pháp môn

Tên là Đại Tập Hội

Là phương tiện tối thượng

Xưa người đã nghe chưa?

Người ấy thưa Tiên nhân:

-Xưa con chưa từng nghe

Tiên nhân lại bảo rằng:

“Buồn thay, kẻ tội nghiệp

Như người bị lửa đốt

Ai sẽ thuyết pháp cho

Nay ta đem lòng thương

Chỉ người pháp vi diệu

Nay người hãy lắng nghe

Ta nhớ vào thuở xưa

Hơn vô lượng vô biên

Số kiếp A Tăng Kỳ

Thì có một Ra Nhạ

Tên là Vô Cấu Nguyệt

Quyển thuộc rất đông đảo

Dùng chánh pháp cai trị

Vào lúc nọ Ra Nhạ

Sanh được một người con

Liên sai mời thầy tướng

Xem thử tướng tốt xấu

Mới hỏi thầy tướng rằng:

-Nay người con của ta

Là tướng tốt hay xấu

Ngươi xem thấy thế nào?

Thầy tướng mới thưa rằng:

- Lạ thay cậu bé này

Như điều tôi xem thấy

Tướng cậu bé rất xấu

Ra Nhạ lại hỏi rằng:

- Tướng xấu ấy thế nào?

Như điều ngươi xem thấy

Nói sự thật cho ta

Thầy tướng mới thưa rằng

“ Cậu bé đến bảy tuổi

Sẽ khởi tâm si hại

Giết chết cha và mẹ

Ra Nhạ lại nói rằng?

- Tướng nó tuy như vậy

Thân ta thà chết đi

Không thể hại con ta”

Nếu ta bỏ nó đi

Không còn sanh kiếp người”

Liên bảo các quyền thuộc

Khéo nuôi nâng con ta.

Về sau đồng tử ấy

Dã dâm được khôn lớn

Bấy giờ Vô Cấu Nguyệt

Nhớ lại lời thầy tướng

Sanh ý nghĩ như vậy

E nghiệp ta sẽ đến

Có gì mà tham tiếc

Khi nghĩ như vậy xong

Mới bảo với Đồng tử:

- Nay người nói ngôi ta”

Lại bảo Đồng tử rằng:

- Người nay hãy lắng nghe

Cảnh giới này của ta

Rộng lớn lại tuyệt đẹp
Như trời trăng chiếu sáng
Giàu có mà tự tại
Cung điện này của ta
Đều giao phó cho người
Ta không còn sở hữu
Khi ấy các quân thần
Bỗng nghe được việc ấy
Đi đến Vô Cấu Nguyệt
Đều tâu với vua rằng:
-Đại vương, nay vì sao
Vất bỏ cả giang sơn
Việc ấy như thế nào
Mong ngài nói cho biết
Vô Cấu Nguyệt đáp rằng:
-Các người hãy biết rằng
Giao sự nghiệp cho con
Đâu phải không duyên có
Ta nhớ lại thuở xưa
Ra Nhạ tên Liên Hoa

Giang san rất rộng lớn
Tự tại và giàu sang
Và vị ấy lúc đó
Cũng vì một người con
Lúc cậu bé khôn lớn
Liên giết hại cha mẹ
Nếu nay ta không giao
Sự nghiệp này cho con
Sẽ giống như Liên Hoa
Chịu vô lượng khổ não
Ta thường tự suy nghĩ:
Đừng để sau hối hận
Bởi do nguyên nhân này
Nên ta giao cho con.”
Lúc đó vị Tiên nhân
Vì người tạo năm nghiệp
Nói nhân duyên ấy xong
Lại bảo người đó rằng:
-Nay ngươi tạo ngũ nghịch
Là tội ác rất nặng

Ta hết sức thương xót
Bày phương tiện cho người
Người hãy đến chỗ Phật
Nghe pháp Đại Tập Hội
Nếu đã được thính thọ
Tội nghiệp đều tiêu diệt
Bao nhiêu phiền não chướng
Thấy đều được vô ngại
Nhờ nghe được chánh pháp
Khỏi rơi vào đường ác
Nếu ai mà một lòng
Nghe pháp Đại Tập Hội
Một bài kệ bốn câu
Được vô lượng phước đức
Diệt tội nặng ngũ nghịch
Được quả báo to lớn
Tất cả sự trôi buộc
Được giải thoát tức thì
Lúc ấy người tạo nghiệp
Nghe lời vị tiên nói

Liên chấp tay cung kính
Một lòng cúi đầu lạy
Nói lời khen ngợi rằng:
“Lành thay thiện tri thức
Đã chỉ bày cho con
Pháp môn Đại Tập Hội
Tiên nhân nói như vậy
Có đến vạn hai ngàn
Tất cả chúng Thiên tử
Đi đến chỗ Tiên nhân
Đều cung kính chấp tay
Đánh lễ dưới chân Ngài
Lại có bốn Cu đê
Các chúng Đại Long Vương
Cũng đi đến chỗ Tiên
Đánh lễ dưới chân Ngài
Lại có vạn tám ngàn
Cu đê, Dạ xoa vương
Đi đến chỗ vị tiên
Cũng đánh lễ chân Ngài

Đều thưa Ngài như vậy:

“Lành thay, Đại Tiên Nhân

Hiểu sâu các Phật pháp

Khép mở cửa Thiên giới

Và diệt ức tăng kỳ

Thọ khổ ba đường ác

Xung dương Đại Tập Hội

Pháp vi diệu tối thượng

Có công đức thù thắng

Hay dứt các tội nặng

Nếu ai với bài kệ

Tùy hỷ mà thỉnh thọ

Mới có thể được gọi

Trông căn lành sâu dày

Huống chi lại một lòng

Tôn trọng và cung kính

Dùng vòng hoa, hương hoa

Với hương bột chiên đàn

Bảo cái, tràng phan quý

Cúng dường chánh pháp ấy

Tự làm và khuyên người

Thấy nghe sanh tùy hỷ

Các phước báo đạt được

Rộng lớn vô cùng tận

Lành thay! Thưa Tiên nhân

Bậc từ bi chân thật

Chúng Thiên tử, Long vương

Cùng với vua Dạ xoa

Tán thán như vậy xong

Lạy Tiên rồi, biến mất.

Bấy giờ Bồ Tát Phổ Dũng đứng trước đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói rõ về việc đức Như Lai Liên Hoa Tạng khen ngợi công đức như vậy của Chánh pháp Đại Tập Hội xong, chấp tay cung kính bạch rằng:

-Thưa Thế Tôn! Nếu lại có người đối với chánh pháp này mà chỉ chấp tay cung kính, đánh lễ thì sẽ được sự thiện lợi lớn như thế nào?

Đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Phước đức người ấy có được cũng vô lượng vô biên. Thí như Long Vương ở trong ao Vô Nhiệt Nảo. Nhưng cung điện ấy mặt trời không chiếu đến. Tại đó có năm con sông lớn, nước ao chảy ra vô tận. Nếu như có người muốn biết số lượng giọt nước trong ao. Người cho rằng người ấy có thể biết được chăng?

Phổ Dũng bạch rằng:

-Không thể, Bạch Thế Tôn!

Đức Phật nói:

-Chánh pháp Đại Tập Hội này có các thiện căn to lớn không thể so sánh cũng lại như vậy.

Giả như có người muốn biết công đức hạn lượng của Pháp này, đều trải qua hàng ngàn kiếp cũng không cùng tận.

Lại nữa, Nay Phổ Dũng! Pháp này sâu xa, khó hiểu khó biết. Tất cả các đức Như Lai thấy đều tôn trọng. Nếu lại có ai chỉ thỉnh thọ trong khoảnh khắc, liền được sự lợi ích to lớn như vậy.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Năm con sông lớn ấy tên là gì?

Đức Phật nói:

-Năm con sông lớn ấy tên là: sông Cấn Già, sông Tế Đa, sông Phạ Sô, sông Diêm Mâu Na, sông Tán Nại Ra Bà Nga. Đó là năm con sông lớn. Cứ mỗi con sông đều có năm trăm con sông nhỏ bao quanh. Nước của những con sông này chảy vào biển cả. Năm con sông lớn ấy, cứ trong mỗi sông lại có một vị Đại Long Vương. Tên những vị ấy là: Long Vương Hoan Hỷ, Long Vương Thượng Kha, Long Vương Phạ Hán Đê, Long Vương Túc Đát Ra Tây Na, Long Vương Pháp Tư Duy. Những vị Long vương như vậy đều có một ngàn quyến thuộc. Khi ở cõi Diêm Phù Đề thì đổ mưa ngọt ngào làm cho mầm mống trăm thứ lúa đều được tươi tốt, cho đến núi sông khe suối, rừng rú, ao rãnh hoa quả cành lá gốc cây, mưa đều rưới khắp, không đâu không có.

Nay Phổ Dũng! Nên biết rằng: Nếu có chúng sanh đối với chánh pháp này nói lời bất thiện, sanh tâm khinh chê, hủy báng, người ấy sẽ bị tội báo vô lượng vô biên.

Lại nữa, nếu có chúng sanh nào đối với chánh pháp này mà nói lời thiện ngữ tán thán, người ấy được phước cũng nhiều vô lượng vô biên. Người ấy liền có thể thân cận hiện hữu, được thấy đức Như Lai. Nếu được thấy Phật liền được tiêu trừ tất cả tội chướng.

Này Phổ Dũng! Thí như trong bốn đại châu có Thiết Luân Vương làm vua một châu, oai quyền tự tại, rộng lớn, khoái lạc, lại hay lợi ích tất cả nhân dân. Nay chánh pháp Đại Tập Hội này cũng lại như vậy, ở trong cõi Diêm Phù Đề làm lợi ích cho các chúng sanh. Nếu ai không được nghe chánh pháp này thì người đó không thể thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, không thể ngồi tòa sư tử, ở nơi Đạo tràng Bồ đề, chuyển đại pháp luân, đánh trống đại pháp, cũng lại không thể nhập vào cõi Niết Bàn, phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp thế gian.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Tại thế giới Liên Hoa Thượng ấy, đức Liên Hoa Tạng Như Lai đã nói về Tiên nhân, vị này có thể khiến cho người tạo tội ngũ nghịch được diệt hết trọng tội. Con thật không biết vị tiên ấy ở địa vị nào? Cúi mong đức Phật từ bi khai thị.

Đức Phật bảo:

-Này Phổ Dũng! Vị Tiên nhân ấy đã được địa vị bất thối chuyển, không lâu nữa sẽ thành tựu chánh pháp Đại Tập Hội.

Bồ Tát Phổ Dũng nên biết rằng lời nói Chư Phật rất thâm sâu vi diệu. Nếu ai nghe chánh pháp này càng sanh tâm tín ngưỡng và thọ trì, thì người ấy sẽ thấy được tiên nhân, cũng đồng thấy hằng hà sa số sắc tướng thù diệu của chư Phật Như Lai, được chư Phật thương yêu, được chư Phật khen ngợi, thường được an trụ trong Tam muội của chư Phật nên có thể thông đạt được Chánh pháp Đại Tập Hội như vậy.

PHẬT NÓI KINH KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

QUYỂN 3

Bấy giờ đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Nay ngươi hãy lắng nghe! Ta nhớ thời quá khứ cách đây vô lượng, vô số A tăng kỳ kiếp về trước, đã gặp mười hai Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Bảo Thượng. Lúc đó ta tu hạnh bố thí một cách dững mãnh. Ta liền đem đồ ẩm thực, y phục trang nghiêm tốt đẹp châu báu, anh lạc, và các tràng hoa, hương xoa ... cúng dường tất cả chư Phật. Khi ấy các đức Như Lai đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được mười tám Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Bảo Quang. Ngay lúc ấy ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như vậy đem cúng dường tất cả các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được hai mươi Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Đảnh Sanh. Lúc ấy ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên đem cúng dường tất cả các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được mười sáu Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Vô Cấu Quang. Lúc đó ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, là một vị đại trưởng giả, vô cùng giàu có, ta cũng dùng các vật cúng dường như trên đem cúng dường các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được chín mươi lăm Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Năng Tịch. Lúc đó ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh. Ta là vị đại quốc vương, hay đem chánh pháp giáo hóa nhân dân, tị tại, khoái lạc, của cải vô lượng, cũng đem các vật báu cúng dường như trên, cúng dường tất cả chư Phật. Bây giờ, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được chín mươi Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Tác Trang Nghiêm. Ta là vị Bà la môn có nhiều của quý, một lúc nọ ta bỏ hết các của cải để sắm các vật cúng dường tuyệt hảo như trên, cúng dường các

đức Phật ấy. Khi ấy, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được mười tám Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Kim Tiên Nhân. Lúc đó ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên, cúng dường các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, ta gặp được mười ba Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Kiết Tường Quang. Lúc ấy ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên, cúng dường các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, đã gặp được hai mươi lăm Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Diệu Hoa. Lúc ấy ta mới phát tín tâm, xuất gia tu đạo, thường hành tinh tấn, đối với các Như Lai ấy ta đều cung kính, vâng lời, cúng dường như tôn giả A Nan đã làm, không hề sai khác. Bây giờ, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho ta quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, đã gặp được mười hai Câu đê đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác, đều cùng một tên là Thắng Quán. Lúc đó ta cũng theo các ngài xuất gia. Khi ấy các chúng sanh ở trong cõi Diêm Phù Đề đều giàu có, không có chúng sanh nào bị nghèo khổ, thiếu thốn. Các đức Phật ấy đã xuất hiện ở đời, rộng vì các chúng sanh tuyệt nói chánh pháp Đại Tập Hội.

Lúc ấy ở chỗ các đức Như Lai ta cung kính tôn trọng, vâng lời, cúng dường, để cầu được các pháp ngài thọ ký quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề. Nhưng bây giờ các đức Phật ấy chẳng thọ ký cho ta. Ta liền thưa:

-Bạch Chư Phật Thế Tôn! Lúc nào con mới được thọ ký?

Các ngài trả lời:

-Này Thiện nam tử! Từ nay trải qua A tăng kỳ kiếp, có đức Phật ra đời hiệu là Nhiên Đăng, đức Phật Thế Tôn ấy sẽ thọ ký cho ngươi.

Nghe các đức Phật ấy nói xong, ta tu hạnh Bồ Tát càng thêm tinh tấn. Đến khi trải qua A tăng kỳ kiếp, đức Nhiên Đăng Như Lai xuất hiện ở thế gian. Lúc đó, ta đối với ngài là vị Ma Nỗ Phạ Ca (Phật, Bồ Tát = Ý Sanh Thân) tên là Thắng Vân, tu các phạm hạnh, nhờ được thấy đức Phật ấy nên ta rất vui mừng, cung kính tôn trọng, phát tâm cho là hiếm có, ta liền đem bảy nhánh hoa sen để cúng dường ngài, và nguyện rằng:

-Mong cho con nhờ thiện căn này, hồi hướng Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Bảy giờ đức Như Lai Nhiên Đăng, ở trong đại chúng thọ ký cho ta rằng:

-Này Thiện nam tử! Ở đời vị lai trải qua A tăng kỳ kiếp, ngươi sẽ thành Phật, hiệu là Thích Ca Mâu Ni, đầy đủ mười hiệu.

Ngay khi được thọ ký xong, ta ở trước ngài nhảy lên hư không cao đến mười hai cây đala, lại xuống dưới đất, một lòng hoan hỷ, tức thì chứng được pháp nhãn vô sanh.

Phổ Dũng, nên biết rằng ta ở trong những số kiếp như vậy, tu các phạm hạnh, trồng các căn lành, cúng dường các đức Phật, đều được tròn đầy các Balamật, tự mình đã được viên mãn, lại khiến cho vô số, trăm ngàn Câu đê, na dữu đa chúng sanh đều được viên mãn tất cả các pháp Balamật như vậy. Ngày nay ta đã được thành tựu Vô thượng chánh đẳng Bồ đề khắp vì chúng sanh tuyên thuyết rộng rãi pháp môn vô thượng thậm thâm vi diệu. Nếu có chúng sanh nào muốn thấy chư Phật liền hiện thân Phật để thuyết pháp. Nếu có chúng sanh muốn thấy Bồ Tát, ta liền hiện thân Bồ Tát để thuyết pháp. Nếu có chúng sanh muốn thấy Duyên Giác, ta liền hiện thân Duyên Giác để thuyết pháp. Nếu có chúng sanh muốn thấy Thanh Văn, ta liền hiện thân Thanh Văn để thuyết pháp.

Lại nữa, nếu ở cõi trời, ta liền hiện thân trời để thuyết pháp. Nếu ở cõi người ta liền hiện thân người để thuyết pháp. Nếu ở loài rồng, ta liền hiện thân rồng để thuyết pháp. Nếu ở loài Dạ xoa, ta liền hiện thân Dạ xoa để thuyết pháp. Nếu ở loài quỷ, ta liền hiện thân quỷ để thuyết pháp. Tùy theo sắc tướng của tất cả chúng sanh trong các loài ta đều hiện thân cõi đó, dùng phương tiện thiện xảo để tuyên dương diệu pháp, khiến cho họ không thấy sợ hãi, để họ càng thêm tin hiểu.

Này Phổ Dũng! Nay ta vì sao dùng các phương tiện, hiện các thứ thân để thuyết pháp như vậy? Vì sao để cho các chúng sanh khi nghe pháp rồi đối

với thẳng nghĩa để được đại tổng trì, quan sát các thế gian, khơi lên tướng vô thường, thường nghĩ tu hành tất cả thiện pháp, mà có thể cứu cánh, lia các tạp nhiễm, thiện căn chơn thật, không bị tổn giảm. Ta luôn luôn dùng các phương tiện ấy để làm lợi ích an lạc tất cả chúng sanh.

Này Phổ Dũng! Như điều ta nói trên, Chánh pháp Đại Tập Hội này có công đức như vậy.

Lúc đó ở trong hội có người sanh nghi nói với nhau rằng:

-Quả báo của chánh pháp là hữu hay vô? Quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề là khả đắc hay bất khả đắc? Tất cả chúng sanh là có thể độ hay không thể độ?

Có người nói như vậy:

-Như lời Phật nói các pháp thật có nhân hay sanh ra quả, quả chắc chắn phải từ nhân. Người đeo nhân lành thì thiện pháp làm sao mất?

Có người nói như vậy:

-Các pháp chẳng phải có quả báo, cũng chẳng phải không có. Nhân vốn tự không, vậy làm gì có quả? Nhân quả đã không nói có sự trở về.

Này Phổ Dũng! Tất cả chúng sanh tâm sanh sai biệt, vì sáng tối chống nhau nên nhân quả mới tự khác.

Nếu người nói đúng liền khởi lên cái thấy chân thật, đó chính là kiến lập chánh pháp. Phước báo của người ấy, nay ta sẽ nói, người hãy lắng nghe: “Trong hai mươi kiếp không sanh ở Châu Bắc Cu Lô, trong hai mươi lăm kiếp đều sanh ở cõi trời thứ ba mươi ba. Khi quả báo trời hết rồi, vị ấy mới sanh vào trăm ngàn cõi Phật, thấy các đức Phật, nghe được chánh pháp. Vị ấy không còn thối chuyển nơi Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Nếu người tà thuyết liền khởi lên cái thấy đoạn diệt, đó chính là kẻ phá hoại chánh pháp. Nay người hãy lại lắng nghe ta nói về tội báo của người ấy: “Người ấy từ lúc mạng chung, sanh vào địa ngục lớn, thọ khổ suốt một kiếp. Như vậy cứ một kiếp rồi lại một kiếp cho đến hết tám kiếp. Cứ mỗi lần sanh vào một đại địa ngục, khổ thống ở trong tám địa ngục lớn như vậy xong, lại trong chín ngàn hai mươi tám kiếp, vẫn ở trong ba đường ác, tiếp nhau sanh

lợi để thọ lấy sự khổ não lớn. Khi trải qua số kiếp ấy xong, tuy được làm thân người, trong một vạn sáu ngàn kiếp, bị chết trong bào thai của mẹ, trong một vạn bốn ngàn kiếp bị không có lưỡi, trong một vạn hai ngàn kiếp, lúc sanh ra liền không có mắt.

Này Phổ Dũng! Nên biết rằng: tất cả chúng sanh không bao giờ cùng tận, hoặc ở trong cõi này, hoặc ở trong cõi khác, hoặc duyên nơi sanh, hoặc duyên nơi tử, hoặc thị xứ, hoặc phi xứ, hoặc vừa ý, hoặc không vừa ý, đều do tâm tạo tác, tùy nghiệp mà phát hiện. Hoặc có chúng sanh tu các thiện pháp thì được sanh lên cõi trời, hoặc có chúng sanh cầu Bồ đề, nên tu các hạnh nguyện, hoặc có chúng sanh dần dần được cứu cánh vô thượng tịch diệt. Vì nhân duyên ấy, nên chư Phật Như Lai, vì vô số trăm ngàn Câu Đề na dữu đa chúng sanh, hoặc đã phát tâm hay chưa phát tâm, hoặc trời, người, rồng, thân ... thuyết pháp để hóa độ, các ngài không bao giờ dừng nghỉ dù chỉ thời gian ngắn.

Bấy giờ, khi đức Thế Tôn đang thuyết pháp, lại có tám vạn bốn ngàn chúng Bà la môn, chín mươi ngàn Câu đề chúng ngoại đạo Ni Càn Đà ... cùng nhau nghị luận rằng:

-Này Sa môn Cù đàm, ở trên danh Linh Thứu, tại thành Vương Xá, đại chúng trong toàn hội này, biết vị ấy nói những gì? Nay chúng ta hãy cùng nhau đến chỗ vị ấy để nghị luận.

Ngay khi các Bà la môn ngoại đạo cùng nhau bàn bạc xong, cùng với vô số quyền thuộc liền đi đến chỗ đức Phật.

Bấy giờ đức Thế Tôn ở trong hội, liền phóng ánh sáng lớn, vi diệu, thanh tịnh, hy hữu, chiếu khắp đại chúng. Lúc ấy, đại Bồ Tát Từ Thị từ tòa đứng dậy, trạch áo vai hữu, quỳ gối mặt xuống đất, chấp tay cung kính bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Đâu phải vô cớ mà đức Thế Tôn phóng ra luồng ánh sáng này. Nay trong đại chúng này đều muốn được nghe và biết về việc ấy. Cúi mong đức Phật từ bi giải thích cho chúng con.

Đức Phật bảo:

-Này Thiện nam tử! Nay ngươi nên biết rằng, hiện tại trong hội này có vô lượng chúng dẫn đến tập hội.

Bồ Tát Từ Thị lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Ngài nói những chúng nào? Hoặc chúng loài trời chăng? Hay chúng loài người? Hoặc chúng long thần dạ xoa ... chăng?

Đức Phật bảo:

-Này Từ Thị! Như lời người nói, những chúng như vậy đều đến tập hội. Lại có các chúng Bà la môn, ngoại đạo, Ni Càn Đà đi vào trong hội này để luận nghị với ta. Khi điều phục họ xong, ta sẽ thuyết pháp cho họ như chư Phật thường làm. Lúc ấy tám vạn bốn ngàn Bà la môn, chín mươi ngàn Câu đê ngoại đạo chúng Ni Càn Đà thấy đều phát tâm Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Từ Thị! Lại có một vạn tám ngàn Câu đê chúng Long vương đi vào trong hội nghe ta thuyết pháp xong, cũng đều phát tâm Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Lại có sáu vạn Câu đê chúng thiên tử Tịnh Quang, ba vạn hai ngàn Câu đê chúng các Thiên ma, một vạn hai ngàn chúng A tu la, các chúng như vậy đều vào trong hội để thỉnh thọ chánh pháp.

Lại có các quốc vương của Chư Thiên, đó là vua Hoan Hỷ, vua Diệu Hỷ, vua Tối Thượng Hỷ, vua Nhân Tiên, vua Tịnh Quân, vua Phạm Ân, vua Thiện Huệ, vua Aùì Quân, vua Hỷ Quân, vua Diệu Sắc, vua Thắng Quân, vua Tăng Trưởng. Như vậy cả thấy năm trăm đại quốc vương, mỗi vị đều có một ngàn câu đê quyến thuộc đi theo, đều đi vào hội để thỉnh thọ chánh pháp, tất cả đều trụ tâm kiên cố, Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Này Từ Thị! Do nhân duyên đó, nên ta phóng luồng ánh sáng này.

Bấy giờ Bồ Tát Từ Thị nghe đức Phật nói về đại chúng tập hội tại đây, trong chúng Thiên nhân và phi nhân, có người phát tâm Vô thượng chánh đẳng Bồ đề. Có người nghe chánh pháp thì sanh tâm tín thọ, sanh đại hoan hỷ lay dưới chân đức Phật xong, nhiều bên hữu ba vòng, liền ở trong hội ẩn thân.

Khi ấy các Bàlamôn, ngoại đạo Ni Càn Đà Tả Ra Ca Ba Lị Một Nha Nha Ca, hoặc trời, hoặc rồng cho đến năm trăm đại quốc vương, đến chỗ đức Phật xong, tùy theo sự tu kính của mình đều ngồi xuống một bên.

Bấy giờ ở phương Đông có ba vạn Cu đê đại chúng Bồ Tát, phương Đông Nam cũng giống như vậy. Phương Nam có năm vạn Cu đê đại chúng Bồ Tát, phương Tây Nam cũng lại như vậy. Phương Tây có sáu vạn cu đê chúng đại Bồ Tát, phương Tây Bắc cũng giống như vậy. Phương Bắc có tám vạn Câu đê chúng đại Bồ Tát, phương Đông Bắc cũng giống như vậy. Phương trên có mười vạn câu đê chúng đại Bồ Tát. Các chúng đại Bồ Tát ở mười phương như vậy, vị nào cũng chúng trọn vẹn thập địa, tùy theo chỗ ở của mình đi vào trong hội của Phật. Khi đến chỗ đức Phật xong, các vị đều lấy đầu mặt lay dưới chân đức Phật rồi ngồi qua một bên.

Bấy giờ đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

-Này Phổ Dũng! Nay ngươi lại đến mười phương thế giới tuyên thị cho các chúng Bồ Tát, nói như vậy:

-Hôm nay đức Như Lai sẽ tuyên thuyết chánh pháp Đại Tập Hội cho các chúng sanh, khiến cho Bồ Tát tất cả mười phương chấp tay, đánh lễ, sanh tâm tùy hỷ.

Khi ấy, Bồ Tát Phổ Dũng vâng theo thánh chỉ của Phật liền lấy đầu mặt đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn, nhiễu quanh bên hữu ba vòng, bỗng ở trong hội, ẩn thân đi khắp mười phương thế giới, tùy theo từng phương mà phát ra âm thanh lớn, xưng lên rằng:

-Hiện nay đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni ở thế giới ta bà sẽ tuyên thuyết chánh pháp Đại Tập Hội cho các chúng sanh.

Như vậy ba lần Bồ Tát đều xưng lên rằng:

-Hiện nay đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni ở thế giới ta bà sẽ tuyên thuyết chánh pháp Đại Tập Hội cho các chúng sanh.

Bấy giờ chư Phật và các Bồ Tát ở mười phương nghe lời ấy nên đều khen ngợi:

-Lành thay! Lành thay! Đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni hay ban sự an lạc, lợi ích cho các chúng sanh và họ khen ngợi Bồ Tát Phổ Dũng có thể tuyên dương Phật sự ở mười phương thế giới.

Bảy giờ Bồ Tát Phổ Dũng đi khắp mười phương thế giới tuyên thị cho các đại Bồ Tát xong, trong khoảng thời gian như khảy móng tay, liền trở về quốc độ đứng trước đức Phật, đánh lễ dưới chân ngài, rồi lui về ngồi một bên.

Khi ấy có bốn vị vua thần Gió ở bốn hướng đi vào trong hội. Các cảnh giới hơn một trăm do tuần khắp thành Vương Xá, các vị ấy đều khiến cho thanh tịnh, không có các cấu uế, Thiên chủ Đế Thích, cầm chày kim cang bước vào trong hội. Các ma ngoại đạo bỗng nhiên thấy mười phương thế giới, ở trong hư không phủ đầy một lớp mây thơm, đổ một trận mưa hương thơm ngọt ngào, với trầm thủy, chiên đàn, không có gì có thể ví dụ được.

Lại mưa các Thiên hoa, đó là hoa Ưu bát la, hoa Câu mẫu na, hoa Bôn noa lợi ca ... các thứ diệu hoa, ở trên không trung biến thành cái lọng.

Lại ở trên đức Phật biến thành tám vạn bốn ngàn lâu giác, cứ mỗi lâu gác đều làm bằng bảy báu, trang nghiêm thù diệu pha trộn đủ màu.

Lại ở trên không trung hiện ra vô lượng vô biên đại bảo tòa, cứ mỗi tòa đều có đức Phật ngồi trên, đang tuyên nói diệu pháp cho chúng sanh. Khi ấy thế giới ba lần ngàn này có sáu thứ chấn động.

Bảy giờ đại Bồ Tát Phổ Dũng chắp tay cung kính bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà trên hư không hiện tượng tốt hy hữu này, quả đất bỗng nhiên chấn động như vậy. Cúi mong đức Phật từ bi nói cho con biết.

Đức Phật bảo:

-Này Phổ Dũng! Nay mười phương các đại Bồ Tát và Trời người, rồng thần ... ở trong hội này thấy đều vân tập. Nay ta sẽ tuyên nói chánh pháp cho họ nghe. Lại nữa, ta sẽ vì các ngoại đạo phá trừ tà tâm cho họ, khiến họ trở về với chánh kiến. Do nhân duyên đó nên hiện ra điềm lành này.

Phổ Dũng! Nên biết rằng:

-Các kẻ phạm phu, tuy được gặp đức Như Lai, bậc Ứng cúng chánh đẳng chánh giác, xuất hiện thế gian không thể đối với sắc tướng thù diệu của đức Phật khởi tâm tôn trọng, sanh tư tưởng là khó gặp, ví dầu được nghe đức Phật tuyên nói chánh pháp, không thể y theo pháp mà tu hành, lại sanh ra sự

chấp tướng, khởi ra tâm ngã mạn, tạm thời được nghe, dối sanh ra sự biết nhiều, mà lại khởi tư tưởng cho là dễ được, rồi nghi hoặc, không tin, nói như vậy:

-Nhu lời Phật dạy, hoặc khế kinh, hoặc kỳ dạ, từ xưa ta không nghe biết đã nói gì. Nay ta không thể thỉnh thọ, ghi nhớ. Ta đối với các pháp, đều hiểu rõ hết. Người ấy vì tâm mê hoặc buông lung theo sự ngu si của mình, chống lại Phật pháp, tạo nguyên nhân tội nghiệp, tự tạo kinh sách, tuyên tập nghĩa lý, ở trong thế gian, họ chính thức nói như vậy:

-Ta đã tạo tập trí thiện xảo này, lại khuyến khích cho người khác tu tập. Tuy chính ta đã tạo ra kinh điển, khuyến khích người khác tu tập, cho dù có làm các thứ phương tiện, cuối cùng cũng không thể khiến cho một bồ đặc già la nào được sự lợi lạc, ở trong nhiều đời, tự hoại thân mình. Do nhân duyên nghiệp ấy nên khi mạng chung phải chịu sự khổ não lớn.

Này Phổ Dũng! Các ngoại đạo này tâm sanh mê hoặc, sanh kiến chấp bất chánh, nên không thể giải thoát. Giống như loài chim, thú lúc còn non, lông cánh chưa sanh làm sao có thể bay được. Người nào cho rằng nó vẫn bay được thì đó là lừa dối một cách hư vọng. Bọn ngoại đạo này nếu không hồi tâm trở về với chánh pháp của Phật, thì họ làm sao có thể đạt được Niết Bàn thanh tịnh cứu cánh vô thượng? Họ thường tự chấp là Niết Bàn cũng hư vọng. Vì sao vậy? Vì bọn ngoại đạo này tạo nhân bất chánh, khởi sanh giới cấm thủ, phá hoại tự thân, đoạn diệt chánh pháp, chấp ngã kiến một cách kiên cố, nên không thể nào giải thoát được. Cho dù họ có thể được thân người đi nữa vẫn không được quả báo tốt. Làm sao có thể đạt được Niết Bàn thanh tịnh thật sự, trong khi đối với tự thân vẫn chưa có thể hiểu biết từ đâu sanh đến đây, và sẽ đi về đâu? Sanh diệt luống dối, thọ các khổ não, tăng thêm đường ác, không lúc nào dừng nghỉ. Ta quán thấy họ như vậy nên càng thêm thương xót.

Bấy giờ đức Thế Tôn khi nói lời ấy xong, bảo các ngoại đạo Ni Càn Đà ... rằng:

-Các ngươi nên biết! Trong cõi Diêm Phù Đề có hạt bảo châu lớn không ai có thể gìn giữ tùy ý xử dụng được. Ta đã tuyên nói về đại pháp tu. Nếu có ai mong cầu, ta không bao giờ tiếc lẫn. Nếu các ngươi có nghi hoặc hay hy vọng mong cầu, cứ tùy ý mà hỏi. Như Lai với lòng đại bi sẽ phân biệt khai thị cho tất cả.

Bấy giờ các ngoại đạo Ni Càn Đà ... đều từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về đức Phật hỏi rằng:

-Thưa đức Thế Tôn! Đức Phật luôn luôn độ các chúng sanh khiến họ ra khỏi luân hồi. Tại sao chúng sanh vẫn sanh diệt liên tục không lúc nào gián đoạn? Đối với việc này chúng con không thể hiểu rõ, mong ngài tuyên thuyết cho.

Khi ấy đức Thế Tôn liền ở trong hội, bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng:

-Nay các ngoại đạo ở trong hội này, nhờ ánh sáng oai thần của ta chiếu diệu, nên dần dần có thể khai hiểu, mặc áo giáp tinh tấn, nên chấm dứt được tâm nghi hoặc, mới có thể dùng nghĩa này để hỏi đức Phật Thế Tôn.

-Này Dược Vương Quân! Tất cả chúng sanh tóm lược có hai loại: Một là sanh lâu, hai là mới sanh. Thí như có người giàu sang tự tại bỗng nhiên vào một hôm lấy nước gội đầu lại dùng y phục thượng diệu, sạch sẽ để trang sức, rồi đi ra khỏi nhà. Lúc ấy có một người nghèo thấy anh ta trong lòng rất sung sướng. Người nghèo đó liền trở về nhà mình lại gội đầu và lấy bộ y phục vừa mặc giặt giũ làm cho thật sạch. Người nghèo ấy tuy dùng rất nhiều nước để giặt áo quần cũ của mình, chỉ nhọc sức mà cuối cùng cũng không thể làm cho bộ y phục mới đẹp được.

Tất cả chúng sanh, hoặc kẻ sanh lâu thì cũng giống như người nghèo ấy, tuy ra sức giặt bộ y phục cũ của mình vẫn không thể làm cho nó trắng sạch được. Hoặc kẻ mới sanh thì như người giàu có ấy, mặc bộ y phục mới chưa dính bụi dơ.

Bấy giờ các Bàlamôn ngoại đạo, Ni Càn Đà ... nghe đức Phật nói lời ấy xong, liền bạch đức Phật:

-Thế nào là mới sanh? Thế nào là sanh lâu?

Đức Phật nói:

-Chúng sanh thọ khổ liên tục trôi lăn trong sáu đường nên nói là sanh lâu. Vì sao vậy? Vì các chúng sanh ấy ở trong sáu đường, không sanh ra sự nhàm chán, không cầu giải thoát.

Khi ấy họ lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Như lời Phật nói chúng sanh sống lâu trong luân hồi, chịu các sự khổ não, không thể giải thoát. Còn chúng sanh mới sanh thì như thế nào, mong đức Phật chỉ rõ.

Khi họ hỏi như vậy xong, bấy giờ bỗng nhiên có chín mươi bốn ngàn Câu đê Ma Hộ Phạ Ca đi vào trong hội, đến trước đức Thế Tôn nhưng không cúi đầu kính lễ, cũng chẳng hỏi han gì, chỉ im lặng mà đứng.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân thấy việc ấy xong, liền bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì nay bọn người này đi vào trong hội của Phật đã không kính lễ ngài mà lại chẳng hỏi han gì. Việc này là thế nào?

Đức Phật bảo Dược Vương Quân:

-Các Ma Nô Phạ Ca này là những kẻ mới sanh, nên đối với Phật Thế Tôn, chưa có gì để nói.

Khi ấy các Ma Nô Phạ Ca liền nói như vậy:

-Bạch Thế Tôn! Chúng con là những kẻ mới sanh.

Đức Phật nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Các người mới sanh như mặt trời mới mọc, ánh sáng tỏa khắp bao trùm tất cả, vô lượng chúng sanh thấy đều chiêm ngưỡng. Các người từ lâu đối với Phật đạo tâm đã thành thực, các pháp của Bồ Tát từ xưa đã thông đạt. Tuy gọi là mới sanh mà từ lâu đã tu tập.

Bấy giờ chín mươi bốn ngàn Câu đê Ma Hộ Phạ Ca mới sanh thấy đều nhảy lên hư không, rồi từ trên hư không đi xuống đất, ai cũng được thập địa viên mãn.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân chấp tay cung kính, sanh tâm hy hữu bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Các chúng sanh ấy được lợi ích lớn, từ lâu đã chấm dứt vòng luân hồi khổ não, đầy đủ sự tinh tấn lớn, đó gọi là mới sanh. Hôm nay thấy Phật chỉ trong khoảng khắc liền được giải thoát.

Bấy giờ trong chúng các Bàlamôn, ngoại đạo Ni Càn Đà, có người bị mù, nhờ được nghe pháp, bỗng thấy được ánh sáng, đều được thấy sắc tướng thù diệu của đức Phật. Khi đã thấy được tướng Phật đều nói như vậy:

-Đức Như Lai Ứng cúng Chánh đẳng chánh giác là bậc thầy Tối Thắng, chúng con xin qui y Ngài.

Họ liền đứng dậy chấp tay, sanh tâm tịnh tín, bạch đức Phật:

-Hôm nay chúng con được thấy đức Thế Tôn.

Đức Phật dạy:

-Các người hãy nên xem lại cho kỹ, quán sát sắc tướng thù diệu của Phật Như Lai. Các người nên biết rằng hôm nay các người năng lực thiện căn đã được thành thực, nên mới được thấy Thế Tôn, lại được nghe pháp Đại Tập Hội.

Bấy giờ các người ngoại đạo đui mù được sự lợi này, nên sanh tâm rất vui mừng, thảy đều phát tâm Vô thượng chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy các bàlamôn, ngoại đạo Ni Càn Đà ... ở trong hội, nghe đức Phật thuyết pháp cũng đều phát tâm Vô thượng chánh đẳng Bồ đề, chúng được Vô sanh pháp nhẫn, viên mãn thập địa, liền thành chúng đại Bồ Tát. Họ liền nhảy lên hư không cao đến bảy cây đala, ở trong không trung hiện các thứ thần thông biến hóa, họ lại hóa ra các thứ vòng hoa, anh lạc, dù lọng, tràng phan, lâu gát bảy báu ... hiện ở trên đức Phật để cúng dường Ngài. Họ đều nghĩ rằng:

-Nay thân này của Ta từ trí Phật sanh ra, từ chánh pháp sanh ra, các đức Như Lai là chỗ thân Phật để ta trở về. Khi họ nghĩ như vậy xong từ trên không trung đi xuống, đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn, rồi lui về ngồi một chỗ.

Bấy giờ trong hội có vô số trăm ngàn Thiên tử, khi thấy việc này xong, liền nói bài kệ tụng:

-Phật là Đại Sa môn

Được thiên lợi tối thượng

Vớ tất cả thế gian
Tối tôn không ai bằng
Nguyên lực tam ma địa
Thảy đều được đầy đủ
Tất cả pháp thắng nghĩa
Không ai mà không biết
Tất cả loại chúng sanh
Luân hồi khổ vô thủy
Phật, phương tiện thiện xảo
Khiến tất cả giải thoát
Ngoại đạo Bàlamôn
Đều được lợi lạc lớn.

KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

QUYỂN 4

Bấy giờ Đại Bồ Tát Dược Vương Quân từ tòa đứng dậy, càng thêm cung kính, quỳ gối đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn. Đánh lễ xong, liền chấp tay bạch Phật:

-Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà các Bồ Tát này có thể hiện các thần biến ở trên hư không, hiện các sắc tượng ở trước đức Như Lai?

Đức Phật bảo:

-Hãy lắng nghe! Này Dược Vương Quân! Các thiện nam tử này đã được tất cả các đức Như Lai nhiếp thọ, không lâu nữa, họ sẽ được quả Vô thượng chánh đẳng Bồ đề, ngồi trên pháp tòa lớn chuyển pháp luân vi diệu, dùng ánh sáng pháp chiếu khắp quần sanh. Do nhân duyên đó nên họ có thể làm các biến hóa.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân lạc bạch đức Phật:

-Như đức Phật Thế Tôn! Luôn luôn trong mọi lúc độ thoát vô số các chúng sanh. Nhưng vì sao các chúng sanh ấy vẫn không cùng tận.

Đức Phật nói:

-Lành thay! Lành thay! Này Dược Vương Quân! Thí như có người dùng các hạt lúa mạch, lúc mì để gieo giống, tất cả hạt giống đều được phân loại không có xen tạp. Thời gian sau đó, các hạt giống nảy đều thành thực. Người ấy liền theo thứ lớp mà gặt hái, hoặc đây là lúa mì, hoặc đây là lúa mạch, cũng không bị xen lộn. Như vậy dần hồi, gặt xong lại gieo, gieo xong lại gặt không bao giờ dứt.

Này Dược Vương Quân! Các chúng sanh ấy cũng lại như vậy. Do nhân duyên nghiệp nên tung rải rác các chủng tử hoặc thiện hoặc ác, không có xen tạp, về sau khi thành thực phải thọ lấy các quả báo cũng không xen tạp. Như vậy dần dần sanh rồi lại sanh, cũng không cùng tận.

-Này Dược Vương Quân! Nếu có người tu hành Bồ Tát, hay tung rải tất cả giống thiện pháp, hạt nào cũng thành thực, khi đã thành thực liền có thể sanh ra tất cả thiện pháp, thiện pháp đã sanh thì liền sanh đại hoan hỷ, ưa thích Phật pháp. Hạt giống thiện pháp ấy tuy trải qua nhiều kiếp vẫn không thể hư hoại.

-Này Dược Vương Quân! Nên biết đó là Bồ Tát mới phát tâm, tất cả thiện pháp mà họ đạt được, chưa nhóm biết rõ, càng tăng thêm sự thắng ích. Tuy những điều thấy trong mộng mà vẫn lìa các sự sợ hãi. Vì sao vậy? Vì tất cả nghiệp chướng đều được thanh tịnh, không tạo pháp ác, nên lìa các khổ não, dù cảnh ác hiện ra trước mặt vẫn không thể lay động họ được. Nếu ở trong mộng mà thấy đồng lửa lớn, ánh sáng cực mạnh, Bồ Tát thấy rồi vẫn không sanh tâm sợ hãi. Vì sao? Vì các thứ củi phiền não đã bị lửa trí huệ đốt cháy,

nên không thể làm mê loạn. Lại ở trong mộng thấy có nước lớn, nhưng nước ấy không thanh khiết, hoàn toàn ô trược, Bồ Tát thấy nhưng vẫn không sanh tâm sợ hãi. Vì sao vậy? Vì đã dứt sạch hết các nghiệp đã tạo. Giống như trâu bò đã bỏ gông ách nên được tự tại. Lại nữa, nếu trong mộng mà thấy cầm dao bén nhọn tự chặt đầu mình, chặt đầu người khác. Lúc ấy Bồ Tát vẫn không sanh tâm sợ hãi. Vì sao vậy? Vì tham sân si là căn bản trong các phiền não, Bồ Tát đã đoạn trừ chúng nên không còn sợ hãi.

Này Dược Vương Quân! Bồ Tát mới phát tâm ấy, đối với sáu nẻo luân hồi đã được giải thoát, nhưng lại ở trong đó, tùy thuận thọ sanh. Đó là do Bồ Tát dùng sức phương tiện, thị hiện hóa độ tất cả chúng sanh, nhưng kỳ thật Bồ Tát thường sanh trong các cõi thanh tịnh của chư Phật, được tất cả các đức Như Lai nhiếp thọ.

Này Dược Vương Quân! Nay người nên biết rằng, ở đời mạt thế sau này, nếu có chúng sanh phát tâm hồi hướng Bồ đề, tức là an trụ trí của tất cả Phật, được thấy thiện pháp viên mãn của chư Phật, vĩnh viễn không còn sanh ra tâm nghi hoặc nữa.

Này Dược Vương Quân! Trong vô số trăm ngàn na dữu đa kiếp, ta đã siêng hành khổ hạnh, tu các thiện pháp, đối với tất cả pháp hiểu rõ tự tánh, liền được thành tựu Vô thượng chánh đẳng Bồ đề, ta đã được viên mãn, lại dùng trí huệ phương tiện thiện xảo, rộng thuyết các pháp, khiến cho các chúng sanh được sanh trong cõi thanh tịnh của chư Phật, thọ sự diệu lạc thù thắng, mà hay hiểu rõ các pháp diệt đạo, biết rõ các pháp căn bản thắng diệu, biết rõ pháp thiện xứ thắng diệu, biết rõ pháp thần thông thắng diệu, biết rõ pháp tịch diệt, thiện xứ thắng diệu.

-Này Dược Vương Quân! Nói “diệt” là nghĩa gì?

Bồ Tát Phổ Dũng Dược Vương Quân thưa:

-Bạch Thế Tôn! Đó là pháp xứ.

Đức Phật hỏi:

-Pháp xứ là gì?

Bồ Tát Dược Vương Quân đáp:

-Pháp xứ là hai pháp tinh tấn và trì giới. Nếu đã phát khởi, hoặc chưa phát khởi mà giới hạnh đầy đủ gọi là pháp xứ.

Bạch Thế Tôn! Các pháp từ pháp tạng này mà sanh ra.

Đức Phật nói:

-Lành thay! Lành thay! Nay Dược Vương Quân người đã ở trước đức Như Lai mà có thể đáp được nghĩa này.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Chư Phật Như Lai vì ý nghĩa gì xuất hiện thế gian?

Đức Phật nói:

-Nay Dược Vương Quân! Chư Phật xuất thế vì muốn khiến cho các chúng sanh được đầy đủ sự trì giới và nghe nhiều, khiến cho họ đều biết rõ chỗ an lạc thắng diệu, khiến cho họ thông đạt để hướng vào tất cả pháp môn thắng diệu, đã vào được pháp môn này rồi, liền có thể rộng tu tất cả thiện pháp dùng sức phương tiện để tăng trưởng thiện căn, đối với diệu pháp tối thắng của thế và xuất thế gian đều được thông đạt.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Sao gọi là pháp xuất thế?

Đức Phật bảo:

-Nay Dược Vương Quân! Pháp xuất thế là pháp Niết Bàn. Nếu ai hiểu được tự tánh các pháp, tức là hiểu rõ thắng pháp Niết bàn. Các pháp ấy tức là chánh pháp uẩn. Nếu đối với pháp ấy mà biết như thật, chứng như thật, thì người ấy là bậc nhất trong pháp xuất thế.

Nay Dược Vương Quân! Các loại dị sanh đối với trong pháp thâm diệu của Phật Thế Tôn mà tự mình không tin, hướng theo để tu tập, cũng lại không thể khuyên bảo người khác. Các dị sanh ấy khi thân hoại mạng chung chẳng có thiện pháp để nương tựa.

Này Dục Vương Quân! Nay ngươi hãy lắng nghe. Ta nhớ thuở xưa có một thương nhân vì muốn cầu lợi nên anh ta mượn một ngàn lượng vàng đến nước khác để mà mua bán. Cha mẹ anh ta vì thương nhớ con nên bảo anh rằng:

-Này con! Các vàng bạc châu báu này không phải là vật sở hữu của mình, nếu có lúc tự nó mang đi, hoặc bị tán mất thì khổ não càng tăng, về sau con có hối hận cũng chẳng ích gì.

Lúc ấy người con trở lại tức giận không thèm nghe lời nói đó liền mang số vàng ấy đi qua nước khác. Khi đã đến nước khác thời gian chưa bao lâu mà số vàng anh mang theo đã khánh tận, lại chẳng kiếm được gì, dần dần anh tiêu hết, anh liền hối hận và vô cùng đau khổ. Sau đó trở về nước nhưng anh không về nhà. Vì sự khổ đau do mất của nên anh sanh ra bệnh nặng.

Khi ấy cha mẹ anh biết anh đã trở về nhưng không dám về nhà. Họ lại biết số vàng bạc châu báu anh mang theo đã mất sạch, nên họ ưu sầu, mê muội, họ thậm nói với nhau:

-Nó chẳng phải là con của chúng Ta, nó là thằng đại ác đã phá hoại gia tộc của ta, khiến cho tất cả mọi người đều phải nghèo khổ. Nó lại làm cho người khác oán hận, đâu còn chỗ nào để nương tựa? Nay chúng ta phải làm cách gì để thoát khỏi sự nghèo này.

Khi ấy cha mẹ anh vì sầu khổ, chán nản không thích sống nên muốn tự vẫn. Khi người thương nhân nghe cha mẹ mình bị đau khổ như vậy, liền trở về nhà, hướng về phía cha mẹ, ngẹn ngào mà đứng.

Cha mẹ anh bỗng thấy con trở về, họ liền quên hết sự tức giận trước, đồng nói rằng:

-Vì sao con của ta có thể bị bệnh khổ này. Ta nghe việc vừa qua sợ con bị mất mạng. Nay con đã về, làm vui nỗi sầu lo của chúng ta.

Bấy giờ người con thưa với cha mẹ:

-Thân tâm của con đau khổ như vậy, sự đau đớn bức bách từng chi tiết trong cơ thể như người sắp chết. Vì sao vậy?- Ngay bây giờ mắt con không muốn thấy, tai không muốn nghe, tâm thức mê mờ, các khổ dồn lại, làm sao cha mẹ có thể cứu hộ con được?

Cha mẹ anh nói rằng:

-Con ơi, đừng nên sợ hãi, khi con chưa chết, cha mẹ vẫn cứu giúp con. Nay con bị khổ não nên phải bị bệnh hoạn ngặt nghèo, tâm thức mê loạn, mà vọng thấy có sở kiến.

Khi đó người con trả lời:

-Con chẳng có bệnh hoạn ngặt nghèo, cũng không có sở kiến, có điều các cảnh khả ái đều chẳng hiện ra trước mắt con chỉ thấy cái khổ của sự chết rất hãi hùng, chắc chắn con phải chết, không thể cứu được.

Cha mẹ anh bảo nhau rằng:

-Sự khổ của ta là do thiên thần chủ trì. Các vật trên thế gian đều có người nắm giữ. Vậy chúng ta hãy đến miếu thờ trời để cứu hộ cho con. Nếu làm như vậy, thì con chúng ta mới thoát khổ được.

Người con thưa:

-Thưa vâng.

Bấy giờ cha mẹ anh đem hương thơm đến miếu thờ trời để cầu nguyện. Khi đến nơi họ thưa với người giữ cửa dẫn đến trước miếu, đốt hương cầu nguyện, sám hối và lễ tạ.

Khi ấy người giữ cửa nói với cha mẹ anh:

-Nếu các vị muốn cho bệnh của con mình được lành, phải làm cho Thiên thần hoan hỷ. Muốn vậy phải thiết lễ cúng tế thì chắc chắn sẽ được như ý. Những vật dùng để cúng tế, theo pháp là phải giết một người, chứa đầy một bát để tế lễ.

Lúc ấy cha mẹ anh ta nghe người kia nói như vậy mới bàn với nhau rằng:

-Nếu chúng ta không tế lễ vị thiên thần ấy thì con chúng ta không làm sao thoát khổ được. Nhưng hiện nay nhà chúng ta nghèo khổ làm sao có những vật ấy để tế thần? Vậy chúng ta hãy về nhà để nghĩ mưu kế.

Họ bàn với nhau như vậy nên trở về nhà, đem tất cả đồ vật trong nhà ra bán và mua được một cái bát lớn. Họ lại cùng nhau ra khỏi nhà đến chỗ một người nhà giàu nói với người đó rằng:

-Nay chúng tôi cần một ít tiền vàng, trong thời gian mười ngày thì chúng tôi sẽ hoàn đủ. Nếu sai hẹn quá mười ngày thì vợ chồng chúng tôi xin làm tôi tớ cho ông.

Khi họ nói như vậy, thì người nhà giàu ấy cho họ mượn vàng.

Khi cha mẹ anh ta được vàng rồi, họ không trở về nhà liền đem số vàng ấy mua được một người. Người bị mua ấy anh ta không biết phải làm gì, chỉ biết đi theo người chủ đến miếu thờ trời. Khi đến miếu thờ trời họ nói với người giữ cửa miếu rằng:

-Hôm nay chúng tôi đã đem tế vật đến để tế thiên thần.

Người giữ cửa miếu nói:

-Quý vị hãy tùy ý.

Lúc đó cha mẹ anh ta ở trước thiên thần đốt hương khấn nguyện, thưa như vậy:

-Mong cho con của chúng tôi tiêu trừ bệnh khổ. Mong thiên thần hoan hỷ.

Họ nói như vậy xong họ liền đem người tế thần và cái bát to ấy tự tay giết chết người ấy để cúng tế.

Người bị tế thần vì chân tay bị trói chặt nên không thể tránh né, chỉ niệm các đức Phật bằng một câu: “Nam Mô Một Đà Da”. Anh nói như vậy xong liền bị giết chết.

Khi ấy thiên thần nhận vật tế lễ xong, nói đối với cha mẹ anh ta rằng:

-Bệnh hoạn của con ông bà do ta chủ trì, nay ta đã tha khiến con ông bà được hết bệnh.

Bấy giờ cha mẹ của anh ta nghe lời nói ấy liền vui mừng nhảy nhót bái tạ rồi ra về, họ nói với nhau:

-Từ nay con của chúng ta được hết bệnh, trái lại còn được sống lâu. Bây giờ tuy chúng ta không còn vàng nữa, nhưng chúng ta có thể trở về nhà của người giàu ấy và nói như trước rằng:

-Dù chúng tôi có làm nô lệ cho ông đi nữa, chúng tôi cũng chẳng hối hận.

Khi cha mẹ anh ta bàn bạc với nhau như vậy, chưa về đến nhà bỗng gặp một người đến nói rằng:

-Con của ông bà đã chết rồi.

Lúc cha mẹ anh ta nghe lời nói ấy thì hết sức đau đớn, đều ngã xuống đất chết ngất.

Đức Phật dạy:

-Này Dục Vương Quân! Ta xem các dị sanh ngu si ở thế gian bị hoặc nghiệp trói buộc, vì không hội hợp với thiện tri thức, luôn bị suy tổn, cũng lại như vậy. Các dị sanh này khi thân hoại mạng chung, rơi vào đường ác, thọ khổ não lớn, không có thể cứu hộ được.

Bồ Tát Dục Vương Quân bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Như điều Phật dạy về người thờ thiên thần ấy, các bọn dị sanh này khi chết rơi vào chốn nào?

Đức Phật dạy:

-Này Dục Vương Quân! Thôi đi, đừng nên hỏi việc ấy.

Bồ Tát Dục Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Có người ở trong chúng này thích nghe việc ấy. Cúi mong đức Phật nói cho.

Đức Phật bảo:

-Này Dục Vương Quân! Nay người nên biết rằng, khi cha mẹ của người khách buôn ấy đã mạng chung đều phải đọa vào địa ngục Chúng Hợp, thọ

lãnh sự khổ não to lớn, còn người con của họ đọa vào địa ngục Viêm Nhiệt, thọ lãnh sự khổ não lớn. Người giữ cửa ở miếu thờ trời ấy là kẻ hướng dẫn họ tùy hỷ theo việc làm tội lỗi, nên sau khi mạng chung phải đọa vào địa ngục A Tỳ thọ sự khổ não lớn.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Còn người bị đem làm vật tế thần ấy sẽ sanh về đâu?

Đức Phật dạy:

-Này Dược Vương Quân! Người ấy khi mạng chung, được sanh lên cõi trời thứ ba mươi ba, trong sáu mươi kiếp được hưởng sự vui tuyệt diệu.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Người ấy nhờ nhân duyên gì mà được sanh về đó?

Đức Phật bảo:

-Này Dược Vương Quân! Vì người ấy lúc mạng chung, tương ưng với sự thuần thiện, phát tâm tịnh tín, quy y đức Như Lai, đã xưng niệm câu “Nam Mô Một Đà Da”. Chính nhờ người ấy đã gieo căn lành sâu dày rồi vậy. Lại nữa, người ấy trong tám mươi kiếp được trí túc mạng (biết kiếp trước) bất cứ sanh ở đâu cũng lia các phiến não, chấm dứt tất cả khổ.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Có các chúng sanh ưa thích Niết Bàn vậy phải tu hạnh gì?

Đức Phật bảo:

-Này Dược Vương Quân! Phải tu hạnh tinh tấn, dũng mãnh, kiên cố.

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa:

-Sao gọi là tu hành tinh tấn? Và phát khởi hạnh ấy ở đâu?

Đức Phật dạy:

-Người tu hành tinh tấn thì đối với các quả pháp không thể giải đãi và không thối chuyển, gọi đó là hành tinh tấn. Còn chỗ để hành tinh tấn đó là quả Dự Lưu gọi là chỗ tinh tấn, quả Nhất Lai gọi là chỗ tinh tấn, quả Bất Hòa gọi là chỗ tinh tấn, quả A la hán gọi là chỗ tinh tấn, quả Duyên Giác, quả Duyên Giác Trí, gọi là chỗ tinh tấn, quả Bồ Tát, quả Bồ Tát trí gọi là chỗ tinh tấn.

Này Dược Vương Quân! Các người tu Bồ đề, đối với những chỗ như vậy có thể phát khởi sự tinh tấn to lớn.

Bấy giờ đức Phật bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Ta nhớ thuở xưa, vào một thời có Ma Nộ Phạ Ca trồng một cái cây trên khoảng đất bằng phẳng, cây ấy liền nảy mầm rồi sanh cành nhánh là hoa quả, tươi tốt khả ái. Rễ của cây ấy lan rộng đến một do tuần, chỉ có thời gian ngắn mà cây đã sum suê.

Sau đó lại có một Ma Nộ Phạ Ca đến bên cây đã trồng ở trước cũng trồng một cây nữa. Nhưng khi cây ấy trồng xuống đất thì bỗng có một luồng gió lớn thổi làm bục gốc cây, làm cho mầm cây nhánh lá của cây không thể sống được, nên làm gì có sự thành tựu hoa và quả.

Người trồng cây thứ hai thấy như vậy rồi liền muốn đem cây đó đến trồng chỗ khác. Bấy giờ người trồng cây đầu tiên nói như vậy:

-Tại sao anh đến phá hoại vùng đất bằng phẳng này của tôi?

Người trồng cây thứ hai nói:

-Nay tôi tự dời cây đã trồng của tôi đến chỗ khác chứ không làm hư đất bằng phẳng của anh đâu.

Cứ như vậy hai người tranh cãi nhau mãi. Lúc ấy có người ngầm tâu với vua. Nhà vua nghe xong ra lệnh bắt hai người đến, sứ giả vâng lệnh chạy đến chỗ xảy ra tranh chấp ấy. Lúc đó hai người tranh chấp ấy hết sức sợ hãi. Sứ giả bắt hai người đến chỗ vua:

Bấy giờ nhà vua hỏi hai người ấy rằng:

-Vì sao hai người lại cạnh tranh nhau?

Khi ấy người trồng cây thứ nhất trình bày sự thật một cách đầy đủ. Còn người trồng cây thứ hai thì nói như vậy:

-Đại vương nên biết! Vì tôi không có đất để trồng cây. Cây của tôi trồng xuống bị gió làm trốc gốc nên không kiên cố được, đến như mầm cành nhánh lá hóa quả đều không thể sống được. Còn người trồng cây thứ nhất chỉ trong thời gian ngắn mà sanh mầm cành nhánh là hoa quả thảy đều đầy đủ rồi cây lại còn tỏa ra cả một do tuần. Tôi thấy việc ấy trong lòng tự lấy làm xấu hổ, liền dời cây của mình muốn trồng chỗ khác. Anh ta đã được như ý lại còn tức giận. Do vậy mà có sự cạnh tranh với nhau. Mong đức vua xét cho tôi khỏi bị tội phạt.

Bấy giờ nhà vua liền ra lệnh triệu tập quần thần. Lúc đó có đến ba mươi câu đề quần thần, nghe lệnh của vua thảy đều đến dự. Họ đồng tâu với vua:

-Đức vua có điều gì tuyên lệnh?

Nhà vua nói:

-Các ngươi nên biết hiện nay ở trong nước ta vừa nghe một việc hết sức kỳ diệu là có một người vừa trồng một cây chỉ trong thời gian ngắn liền sanh mầm, cành, nhánh, lá, hoa và quả, đều đầy đủ, rồi cây lại còn lan rộng cả một do tuần, các ngươi có khi nào thấy việc như vậy chẳng? Như điều ta thấy thì tất cả cây cỏ khi khai hoa đến lúc kết trái, nhanh nhất cũng là nửa tháng, hoặc là một tháng. Còn hiện nay như cây này thì từ xưa tới nay ta chưa từng nghe thấy bao giờ. Các ngươi thấy thế nào?

Bấy giờ trong các quần thần có một vị đến trước tâu với vua:

-Đối với việc này thần cũng chưa quyết định tin là đúng sự thật. Như lời vua nói, thần cũng thấy hồ nghi. Mong vua cho mọi người trồng cây ấy để thẩm vấn kỹ để biết có đúng sự thật không?

Nhà vua liền cho triệu người trồng cây đầu tiên đến rồi lại hỏi rằng:

-Cây mà nhà ngươi trồng chỉ trong thời gian ngắn đã nở hoa kết trái ... có đúng sự thật chẳng? Nếu ngươi nói dối ta sẽ trị tội ngươi.

Lúc đó người ấy tâu:

-Đức vua như cha mẹ sanh ra con. Nay con đối trước vua làm sao dám nói dối. Mong đức vua đừng nghi, việc này hoàn toàn đúng sự thật.

Nhà vua nói:

-Từ xưa tới nay ta chưa từng nghe việc này, huống chi lại có thể thấy được, đối với việc này làm sao ta tin được.

Bấy giờ người kia lại tâu với vua:

-Tâu Đại Vương! Nếu đức vua không tin xin ngài hãy đến đó đích thân quán sát.

Khi ấy nhà vua cùng ba mươi câu đê quần thần liền đi đến chỗ cây ấy. Khi đến nơi họ liền thấy cây ấy cành là sầm uất trái cây rất nhiều. Khi thấy xong họ liền tin và khen là chưa từng có.

Lúc đó nhà vua cũng ngay tại chỗ đó trông xuống một cây nhưng cây ấy không sanh mầm cành nhánh lá ngay, huống chi là có hoa quả. Nhà vua thấy vậy nên lấy làm hồ thẹn với các quần thần, do đó sanh ra tức giận lớn, liền ra lệnh chặt cây đã trông trước ấy.

Lúc đó các lực sĩ ... đều vâng lệnh của vua cầm rìu chặt đứt những cây ấy. Khi chặt ngã cây ấy thì một lúc có mười hai cây khác cùng lúc mọc lên, với bảy báu trang nghiêm, to lớn kỳ diệu.

Nhà vua thấy vậy thì càng tức giận, lại ra lệnh chặt đứt những cây ấy. Lúc đó các lực sĩ lại cùng nhau cầm rìu chặt đức mười hai cây ấy.

Khi chặt xong những cây ấy thì ngay tại chỗ đó lại có hai mươi bốn cây khác cùng lúc mọc lên, mỗi cây ấy có đủ nhánh lá, hoa quả lại càng sầm uất. Lại nữa, cứ mỗi cây lại có một con chim Mạng Trác đùa giỡn ở trên, thân nó trang điểm đủ màu sắc, âm thanh trong suốt vi diệu.

Nhà vua thấy vậy lại càng tức giận tự tay cầm rìu muốn chặt một cây. Khi rìu vừa chạm cây thì nước cam lồ tràn ra. Nhà vua thấy vậy liền sanh lòng tin và hối hận, tức thì ra lệnh cho gọi người trông cây đầu tiên ấy lại. Lúc đó người ấy trước đây bị trói chặt nay mới được mở trói chạy đến chỗ vua. Nhà vua lại hỏi:

-Vì sao nhà ngươi mới trồng cây xuống liền sanh mầm, cành, nhánh, lá, hoa, quả. Ta ra lệnh chặt cây ấy thì nó lại sanh ra mười hai cây, bảy báu trang nghiêm, to lớn vô cùng. Như vậy ta ra lệnh chặt những cây ấy thì nó lại mọc gấp bội số trước, chim lạ nay tới hót tiếng đặc biệt, hết sức hy hữu. Nghĩa ấy thế nào, ngươi hãy nói thật cho trẫm rõ.

Người ấu tâu rằng:

-Tâu Đại Vương! Đó là nhờ năng lực phước đức của thần cảm nên.

Như vậy, người ấy tâu tiếp:

- Tâu Đại Vương! Đó là nhờ năng lực phước đức của thần cảm nên.

Khi ấy các quân thần nghe lời nói đó thấy đều rất tức giận, nghĩ như vậy:

“Nó là người gì mà đối với vua chúng ta dám tự kiêu căng nói là năng lực phước đức của mình? Họ liền trách người ấy rằng:

-Ngươi là kẻ ngu si, vì sao đối với vua của ta mà tự xưng là phước đức? Sự thật thì ngươi không thể hơn vua, hoặc bằng vua được.

Bấy giờ người ấy hướng về các đại thần cúi lạy, cung kính nói bài kệ này:

-Tôi không thích ngôi vua

Tóm thâu các của cải

Phát nguyện lớn từ lâu

Thành Phật Lương Túc Tôn

Tôi đến cõi Niết Bàn

Nhưng không trụ tịch diệt

Nhờ phương tiện nguyện lực

Xuất hiện ở thế gian

Thuyết pháp độ chúng sanh

Đều khiến đến bờ giác

Cõi trời được tự tại

Được an lạc tối thượng

Tôi nhờ nghiệp đời trước

Nay bị vua bắt trời

Nguyện lực lớn đã vậ

Nên nghiệp lực tiêu hết.

Khi ấy nhà vua có hai mươi bốn câu đê chim mỏ vàng, bay lên không trung, hót tiếng êm dịu trong vắt, tấu lên các âm nhạc. Lúc đó nhà vua lại có ba vạn hai ngàn lầu gác tuyệt đẹp, đồng thời xuất hiện cứ mỗi lầu gác cao rộng hai mươi lăm do tuần, khoảng giữa mỗi lầu gác riêng có hai mươi lăm câu đê chim mỏ vàng, bay đậu ở trên, nói bài tụng này:

-Cớ gì Đại Vương khởi tâm ác

Chặt cây tươi đẹp vừa mới mọc

Do thần lực Phật trong sát na

Hăm sáu, gập bội lại sinh trưởng

Vua lấy ngã tâm, cũng trồng cây

Không sanh mầm cành và hoa quả

Thấy việc như vậy nên không tín

Càng thêm phiền não sanh sân hận

Nhờ thiện căn sau đó vua tin

Tương lai sẽ được quả tối thắng.

Bấy giờ vua nói:

-Tiếng nói trên không trung hết sức hiền thiện, ta vốn dùng tâm gì mà sanh lòng phá hoại? Nay ta đã tin, tự mình vô cùng hối hận và trách lỗi.

Lúc đó nhà vua lại nghe trên không trung nói như vậy:

-Này Đại Vương! Người trồng cây trước đó, sẽ thành Phật, xuất hiện ở thế gian, được chư thiên và loài người cung kính.

Nhà vua liền ngẩng lên không trung nói rằng:

-Này Hiền giả! Còn người trồng cây sau đó, vì lý do gì mà cây không mọc?

Trên không trung đáp rằng:

-Đại Vương nên biết rằng, người đó vì tạo nghiệp sâu nặng, chẳng có chút ít căn lành. Do nhân duyên đó, mới bị phá hoại.

Khi ấy nhà vua nhờ sức thiện căn thành thực từ lâu nên mới được thấy sự việc hy hữu như vậy. Nhà vua lại nghe những tiếng như trên không trung, nên phát khởi thiện tâm tặng thượng tối thắng, lúc đó nhà vua liền được an trụ thập địa.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân nghe đức Phật Thế Tôn nói xong như vậy nên rất vui mừng, khen là chưa từng có, liền chấp tay cung kính bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Ngày xưa, nhà vua và các quần thần vì sao mà được an trụ nơi pháp thập địa?

Đức Phật bảo:

-Này Dược Vương Quân! Nhà vua và quần thần của vua ấy đã được chư Phật Như Lai thọ ký từ lâu, đều được thành Phật, Dược Vương Quân nên biết rằng: Các cây được trồng ấy đều do thần lực của chư Phật hiển hiện. Ngày hôm nay ta cũng lại hiện việc như vậy, cùng với việc của vua ngày xưa không hề sai khác.

Bấy giờ đức Thế Tôn ở trong chúng hội từ ở trước mặt phóng ra tám vạn bốn ngàn luồng quang minh tinh diệu rất hy hữu. Cứ mỗi luồng ánh sáng ấy đều có vô lượng trăm ngàn màu sắc. Đó là sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, xanh biếc. Các luồng ánh sáng màu sắc như vậy, chiếu khắp vô biên các thế giới xong, các luồng ánh sáng ấy quay trở lại nhiều quanh bên hữu đức Phật rồi lại đi vào trên đỉnh môn của ngài.

Khi ấy, Bồ Tát Dược Vương Quân chấp tay cung kính, đánh lễ dưới chân đức Phật, bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Ngài phóng ra luồng ánh sáng to lớn hy hữu này, chiếu khắp thế giới? Nếu không có nhân duyên thì đức Như Lai Ứng cúng chánh đẳng chánh giác sẽ không phóng luồng ánh sáng này. Cúi mong đức Phật từ bi lược nói cho con rõ.

Đức Phật bảo:

-Này Dược Vương Quân! Nay ngươi có thấy vô số nhân chúng trong các thế giới tùy theo chỗ ở của mình đều đến tụ tập trong đại chúng hội này chăng?

Dược Vương Quân thưa:

-Thưa không, bạch Thế Tôn! Hiện tại con không thấy.

Đức Phật bảo:

-Ngươi nên quán sát lại thật kỹ.

Bấy giờ có Bồ Tát Dược Vương Quân vâng theo thánh chỉ của Phật quán sát khắp bốn phương trên và dưới liền thấy ở phương đông có một cây đại thọ trang nghiêm thù diệu, cao lớn đến bảy ngàn do tuần, có hai vạn năm ngàn câu đề dân chúng, nổi thành vòng tròn đi vào trong hội của Phật, đối với đức Phật Thế Tôn họ chẳng hỏi thăm cũng chẳng nói gì, im lặng không có tiếng động, đứng một bên đức Phật. Ở phương Nam, Bắc, phương Trên, và Dưới cũng lại như vậy.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân thấy việc này xong, bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Con có chút hồ nghi nên muốn thưa hỏi. Cúi mong Phật Thế Tôn phân biệt nói rõ cho con rõ.

Đức Phật bảo:

-Này Dược Vương Quân! Nay ngươi có sự nghi ngờ cứ tự do hỏi ta sẽ khai thị cho.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nay bốn phương Trên và Dưới của thế giới này, cứ mỗi một cây đại thọ đều có mọi người vây quanh thành vòng tròn đi vào trong hội, im lặng không nói, đều đứng một bên, vì nhân duyên gì có sự việc như vậy?

Đức Phật bảo:

-Này Dược Vương Quân! Nay ngươi muốn biết nhân duyên của việc ấy, tự mình hãy đến từng phương của thế giới rồi đích thân thưa hỏi từng đức Phật Thế Tôn ở mười phương ấy, các ngài sẽ tuyên thuyết như thật cho ngươi rõ.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Con vâng theo thánh chỉ của Phật, nay sẽ tự đến các phương của thế giới để hỏi các đức Thế Tôn ấy, nhưng con đâu có thần lực gì mà có thể đến các cõi ấy được?

Đức Phật dạy:

-Ngươi hãy nên dùng thần lực của chính mình để đến các thế giới ấy, đồng thời ta cũng dùng thần lực của mình để gia bị cho ngươi.

Khi ấy Bồ Tát Dược Vương Quân liền ở trong hội nhiều quanh đức Phật ba vòng rồi ẩn thân biến mất, từ phương Đông này vượt qua chín mươi sáu câu đê thế giới, đến một thế giới tên là Nguyệt Đăng, tại đó có đức Phật tên là Nguyệt Thượng Cảnh Giới, đầy đủ mười hiệu, ngài có tám mươi câu đê chúng Đại Bồ Tát vây quanh để nghe thuyết pháp.

Bồ Tát Phổ Dũng Dược Vương Quân đã đến cõi ấy xong liền lấy đầu mặt đánh lễ dưới chân đức Phật, chấp tay cung kính bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Con ở chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni thuộc thế giới Ta bà, thấy phương Đông này có một cây đại thọ trang nghiêm thù diệu cao lớn đến bảy ngàn do tuần, có hai vạn năm ngàn câu đề dân chúng nhiều quanh thành vòng tròn đi vào trong hội của Phật. Phương Nam, Tây, Bắc, phương Trên và Dưới cũng giống như vậy. Đức Hóa Chủ là Phật Thích Ca Mâu Ni bảo con đến đây để hỏi lý do. Cúi mong Thế Tôn giải thích sự hồ nghi của con.

Bấy giờ đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Này Thiện nam tử! Những người ở trong hội của đức Phật đã đến cây đại thọ to lớn tuyệt đẹp ấy, hay ở phương đó làm các Phật sự. Các dân chúng ở đó do cây sanh ra, để hiển lộ năng lực thần thông của các đức Phật vậy.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Việc này thật hy hữu, từ xưa con chưa từng được nghe, huống chi lại có thể thấy được.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vô số nhân chúng ở trong hội này, đứng trước đức Thế Tôn nhiều quanh thành hình tròn, chẳng có kẽ hở, các nhân chúng này, chỉ hiện thân hình mà chẳng ai thấy hai tay của họ. Việc ấy thế nào, mong đức Phật giải thích cho.

Đức Phật đáp:

-Này Thiện nam tử! Các chúng người này hoặc đi hoặc đứng hoặc co duỗi thấy đều vô ngại.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại thưa với Ngài:

-Bạch Thế Tôn! Con vẫn chưa hiểu ý nghĩa việc ấy thế nào?

Đức Phật đáp:

-Này Thiện nam tử! Nay người muốn thấy những người này duỗi cánh tay chẳng?

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa:

-Nay con muốn thấy, mong ngài hiển thị.

Khi ấy đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới liền ở trong hội duỗi một cánh tay sắc vàng, khắp bảo đại chúng. Bảy giờ trong hội có trăm ngàn câu đê dân chúng, cũng ngay lúc ấy đều duỗi một tay, tất cả đều mưa vô số trăm ngàn thứ hương, đó là hương xoa, hương bột ... để cúng dường Phật.

Lúc ấy, đức Phật đó bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Này Thiện nam tử! Nay người có thấy chúng người này đều duỗi một cánh tay, mưa các hương thơm để cúng dường Phật Thế Tôn chăng?

Bồ Tát thưa:

-Con có thấy.

Đức Phật nói:

-Này Thiện nam tử! Nay người nên biết rằng, trăm ngàn câu đê chúng người này đều hóa sanh, như thấy người trong mộng mà thôi.

Bảy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân thấy việc ấy xong, liền bạch đức Phật đó rằng:

-Bạch Thế Tôn! Các chúng người này chỉ trong khoảnh khắc đều duỗi một cánh tay, mà vẫn có thể mưa vô số hương thơm ấy, huống chi duỗi cả hai tay, thì sẽ mưa các hương thơm gấp bội.

Đức Phật kia nói:

-Đúng vậy, đúng vậy! Này Thiện nam tử! Những loại như vậy đều do thân lực của Như Lai hóa ra nhiều vô lượng, các cõi chúng sanh cũng lại như vậy, hoặc sanh hoặc diệt, như mộng, như huyễn, tất cả hữu vi đều là pháp không thật.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Các loại chúng sanh có kẻ mời sanh, còn ai là kẻ sanh lâu?

Đức Phật đó đáp:

-Đúng vậy.

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa:

-Vậy không biết ai là kẻ mới sanh, còn ai là kẻ sanh lâu?

Đức Phật đó đáp:

-Nay ở trong hội này có hàng trăm hàng ngàn câu đê nhân chúng vừa duỗi một cánh tay, mưa các thứ hương đó gọi là người sanh lâu, còn những kẻ từ cây sanh ra ở chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni tại thế giới Ta bà kia là kẻ mới sanh.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Nay con đối với việc này lại muốn thấy các vị mới sanh ấy, cúi mong đức Phật hiển thị.

Khi ấy đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới liền duỗi cánh tay mặt xuống, lúc đó bốn phương có trăm ngàn câu đê nhân chúng, phương trên và phương dưới cũng đều có hai mươi lăm câu đê nhân chúng cùng lúc đi vào trong hội của Phật, cũng chẳng nói năng, im lặng không có tiếng động, đứng một bên đức Phật.

Lúc đó Bồ Tát Dược Vương Quân hỏi ngài:

-Bạch Thế Tôn! Vì sao vô số những người này chỉ trong khoảnh khắc đi vào trong hội của Phật, thấy đều im lặng, đứng một bên ngài?

Đức Phật ấy đáp:

-Này Thiện nam tử! Các người này là kẻ mới sanh, không biết pháp sanh, không biết pháp diệt, cũng lại không biết già bệnh chết buồn rầu, ái biệt ly, oán thù gặp nhau ... Các pháp như vậy, cũng lại không biết khổ và khổ thọ, chẳng phải từ khổ sanh, đối với tất cả pháp đã tu tập, chẳng phải có sự hiểu rõ, làm sao có thể có điều để nói. Cho nên tất cả họ đều im lặng mà đứng.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại thưa:

-Bạch Thế Tôn! Như điều Phật nói những người ấy là mới sanh, vậy không biết họ từ đâu mà đến, mà đối với tất cả pháp đều không thể biết?

Đức Phật ấy đáp:

-Này Thiện nam tử! Các chúng sanh ấy không phải do nghiệp báo sanh ra, chẳng phải do sự khéo léo mà có thể tạo ra, cũng không phải do cha mẹ sanh, chẳng từ các thọ tương ưng sanh ra, cũng chẳng phải do nghiệp nhân quá khứ sanh ra, cũng chẳng do suy nghĩ khổ thọ ... các tướng, chẳng từ đâu sanh ra, cho nên cũng như vậy. Không có sở thuyết, do đó đối với các pháp không thể hiểu rõ, cũng lại không sanh tướng ngã và ngã sở.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại thưa:

-Bạch Thế Tôn! Họ đã gọi là những người mới sanh, vậy từ đâu sanh, lại từ đâu diệt?

Đức Phật đó đáp:

-Này Thiện nam tử! Như đức Phật sanh ra, họ cũng sanh như vậy, bị vua bắt giam lâu dài trong lao ngục, trong ngục đó rất tối tăm, không có ánh sáng mặt trời chiếu đến, lãnh thọ sự khô độc dữ dội, trong lòng hết sức lo sợ. Lúc đó trong ngục bỗng nhiên bị bốc cháy, bốc lên toàn là lửa đỏ, mọi người đều hãi hùng kêu la nhưng những người bị giam không sao ra được.

Khi nhà vua nghe những tiếng kêu ấy liền bảo lực sĩ tạo các phương tiện để cứu họ. Người bị giam lúc đã được ra khỏi hỏa ngục khổ sở ấy xong lại nghe nhà vua ra lệnh ân xá rằng:

-Từ nay về sau, nhà ngươi chớ tạo tội phạm như vậy nữa, nếu ngươi tái phạm sẽ bị giam vào ngục, không bao giờ ra được.

Này Thiện nam tử! Đức Như Lai cũng lại như vậy, đã đoạn trừ tham sân si ... tất cả phiền não, tròn đầy tất cả pháp lành xuất thế gian, lại hay dứt trừ tất cả khổ não, lại dùng các thứ phương tiện đại bi để cứu độ tất cả chúng sanh khổ não trong sáu đường, mỗi mỗi đều khiến họ xa lìa các sự trói buộc. Giống như ánh sáng mặt trời phá tan các tăm tối, diệt các tội cấu, sanh ra ý nghĩ thiện.

Này Thiện nam tử! Hoặc kẻ sanh lâu, hoặc người mới sanh, tất cả chúng sanh đều khiến họ giải thoát.

Bấy giờ khi đức Phật ấy nói pháp này thì trên không trung có tiếng nói bài kệ tụng này:

-Nư Lai bậc đại bi

Ở trong cõi thanh tịnh

Từ hạt giống thiện sanh

Nhân quả không bị mất

Cảnh giới Phật thanh tịnh

Mở pháp môn vi diệu

Dùng phương tiện đại bi

Độ các loại chúng sanh

Thứ lớp mà khai mở

Đều khiến đến Niết Bàn

Thế gian thường tịch tịnh

Các việc làm không nhiễm

Từ vô thủy đến nay

Hoặc sanh lâu, mới sanh

Trong sáu đường, ba cõi

Vô số các chúng sanh

Nhờ sức bi nguyện Phật

Đều về cửa giải thoát

Hoặc thế, xuất thế gian

Thầy được đại lợi lạc.

Bấy giờ đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới liền ở trong hội phóng ra luồng ánh sáng tịnh diệu rất hy hữu, trong ánh sáng ấy xuất ra một âm thanh to lớn, chấn động khắp mười phương, lại ở trong âm thanh đó nói lời như vậy:

-Lành thay sức thần thông của chư Phật! Lành thay sức công đức của diệu pháp. Lành thay đại tập hội hòa hợp, các thứ thần biến không thể nghĩ bàn! Lành thay sự tuyên thuyết diệu pháp môn, tất cả chúng sanh được sự lợi lạc.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân thấy luồng ánh sáng lại nghe tiếng nói lớn trên hư không như vậy, nên xung dương tán thán chấp tay cung kính, lạy dưới chân đức Phật ấy bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà Ngài phóng ra luồng ánh sáng ấy?

Ngài đáp:

-Này Thiện nam tử! Nay ngươi thấy các người mới sanh trong hội này chăng?

Thưa rằng:

-Đã thấy.

Ngài nói:

-Này Thiện nam tử! Các người này căn duyên thành thực ngay ngày hôm nay, nghe ta thuyết pháp, tất cả đều sẽ được viên mãn thập địa.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân liền từ tòa đứng dậy, bay lên hư không, cao đến tám vạn do tuần, lúc ấy lại có tám vạn câu đê trời và người trên hư không mưa các hoa đẹp để cúng dường Phật đó. Khi các người mới sanh tất cả đều cung kính đánh lễ đức Thế Tôn, thì mười phương các Bồ Tát cho đến tất cả rồng, thần, dạ xoa ... đều vân tập lại.

Lúc đó Bồ Tát Dược Vương Quân ở trên hư không chấp tay một lòng hướng về đức Phật ấy nói bài kệ này:

-Lành thay thân lực Phật

Phóng quang nói tiếng lớn

Trong thế giới ba ngàn

Không ai mà chẳng nghe

Ba mươi hai địa ngục

Các chúng sanh thọ khổ

Được nghe âm thanh này

Khổ não đều chấm dứt

Các Thiên chúng ba cõi

Cũng nghe âm thanh ấy

Đều khởi tâm cung kính

Hoan hỷ mà xưng tán

Cõi ba ngàn đại thiên

Đều nghe tiếng to lớn

Nhờ đại thần thông Phật

Có sáu thứ chấn động

Số ba vạn câu đê

Các Long vương đại hải

Nghe âm thanh lớn ấy

Đều đến hội của Phật

Số ba vạn câu đề

Các La Sát Ta vương

Nghe âm thanh lớn ấy

Đều đến hội củ Phật

Số hai vạn năm ngàn

Câu đề Tất lệ đa

Nghe âm thanh lớn ấy

Đều đi đến hội Phật

Trong cung Tỳ sa môn

Vô số các Dạ xoa

Nghe âm thanh lớn ấy

Đều đi đến hội Phật

Các thế giới mười phương

Có trăm ngàn câu đề

Bồ Tát nhờ thần thông

Đều đến chỗ Phật hội

Phật Nguyệt Thượng Cảnh Giới

Vì chúng sanh mới sanh

Muốn nói diệu pháp môn

Cho nên đều vân tập.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân nói bài kệ ấy xong, từ hư không đi xuống, đứng trước đức Phật chấp tay cung kính bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Nay các Bồ Tát cho đến tất cả Long vương, quỷ thần ở trong hội này, đều đến vân tập, tất cả đều ưa thích nghe Phật thuyết pháp, nay đã đúng lúc cúi mong ngài thuyết cho.

Đức Phật ấy nói:

-Này Thiện nam tử! Nay người nên biết rằng các chúng mới sanh này đã được xa lìa tất cả nghiệp ác, đầy đủ phạm hạnh, được đại tổng trì, tất cả thiện pháp đều được tròn đầy. Nay ta vì họ nói Đại Pháp Uẩn.

Lúc đó Bồ Tát Dược Vương Quân lại thưa:

-Bạch Thế Tôn! Các đại chúng này khao khát ngưỡng mộ, muốn được nghe. Cúi mong Phật nói cho.

KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

QUYỂN 5

Hán dịch: Tống, Tây Thiên Tam Tạng Triều Phụng Đại Phu Thích, Hồng Lô Khanh, Truyền Pháp Đại Sư Thi Hộ.

Việt dịch: Thích Chánh Lạc – Chùa Hải Đức, Nha Trang.

No 424 (No 423)

Bấy giờ đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng:

-Các ngươi nên biết, tất cả chúng sanh vì có thân nên phải khổ, sanh giả bệnh chất buồn rầu đau khổ, oán thù gặp nhau, ân ái xa lìa, cầu mong không thành. Những pháp như vậy đều là khổ, bức bách chúng sanh làm cho không thể giải thoát. Tất cả những khổ này rất là đáng sợ, nhưng các chúng sanh đối với ý nghĩa của các khổ này không nghe, không biết.

Khi ấy người mới sanh ở trong hội nghe đức Phật nói tên các khổ ấy, đều chấp tay bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Chúng con thích được nghe ý nghĩa của các khổ này, cúi mong ngài nói cho.

Đức Phật nói:

-Này các Thiện nam tử! Chẳng phải chỉ có các ngươi mới thích nghe, tất cả chúng sanh cũng đều như vậy.

Các vị mới sanh lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Gọi là chết, nghĩa ấy thế nào?

Đức Phật nói:

-Này các Thiện nam tử! Đó là thức đã diệt, thân hoại (mạng chung) nên gọi là chết. Tất cả chúng sanh lúc sắp mạng chung, có ba thứ gió thổi đến phá hoại. Đó là gió diệt thức, gió động chuyển thức, gió khởi thức. Ba loại gió này lúc mạng chúng sanh sắp kết thúc, khiến cho thức tán diệt, động chuyển, thay đổi.

Các vị mới sanh thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Loại gió diệt thức ấy làm sao có thể khiến cho chúng sanh thức bị diệt nên thân bị hoại?

Đức Phật dạy:

-Loại gió diệt thức này lại có ba thứ. Đó là dao, kim và đại lực. Do ba thứ gió này có thể làm tiêu diệt thức. Khi thức bị diệt, thân liền bị phá hoại.

Các vị mới sanh thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Sao gọi là thân?

Đức Phật dạy:

-Gọi là thân vì nó như giấc mộng, như ánh lửa, nó lại như gánh nặng, lại giống như đờm giải, các vật hư nát. Những người không trí không thể biết rõ. Sanh là đại khổ, do sanh phát khởi, duyên pháp tụ tập, nên mạng căn liên tục được gìn giữ, nhưng kỳ thật là do tương ưng với ái. Những pháp như vậy giả danh gọi là thân.

Những vị mới sanh thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn sao gọi là mạng! Và sao gọi là diệt?

Đức Phật dạy:

-Thức chủ trì liên tục gọi đó là Mạng. Nghiệp báo suy vi tàn tạ, thức pháp ly tán, mạng căn đoạn tuyệt, thân phần bị phá hoại cho nên gọi là Diệt.

Này các Thiện nam tử! Nay ta lại nói cho người biết những sở hữu của thân phần. Nên biết rằng các phân gân mạch trong thân con người số đến một câu đê, có tám vạn bốn ngàn lỗ chân lông, có một ngàn hai trăm chi tiết của thân thể, có ba trăm lẻ tám đốt xương. Những thứ ấy cộng lại thành thân của con người. Lại có tám mươi bốn ngàn loại trùng. Những loại ký sinh như vậy đồng nương nơi thân con người, ngày đêm cắn hút nơi thân con người lại bị các trùng thay nhau cắn hút, nên các khổ theo đó sanh ra.

Tám vạn bốn ngàn loại côn trùng như vậy, trong đó có hai loại trùng lớn, trong bảy ngày đêm giao đấu với nhau, đến ngày thứ bảy có một trùng bị chết, còn lại một trùng chúng lại giao đấu với nhau, trùng này chết rồi trùng kia lại sanh. Như vậy dần dần cho đến lúc mạng người chấm dứt. Các loại trùng này thấy đều bị hoại diệt vì không còn chỗ nương tựa. Các loại dị sanh không thể biết được điều này, nên khổ pháp trong và ngoài nối nhau sanh diệt, pháp già bệnh chết đều không hề sợ hãi, hoặc thuận, hoặc nghịch, thay nhau giao đấu. Như hai loại trùng trong thân, khổ nào theo đó sanh ra mà chẳng hay biết, khi thân hoại mạng chung thì hoàn toàn chẳng có gì cả.

Này các Thiện nam tử! Có loại dị sanh lúc sắp mạng chung thì hoàn toàn chẳng có gì cả.

Này các Thiện nam tử! Có loại dị sanh lúc sắp mạng chung có thiện tri thức đến an ủi hỏi rằng:

-Ngay lúc đang sống bạn có từng thấy biết rằng sanh già bệnh chết là các khổ nạn chăng?

Người kia đáp:

-Tôi đã từng thấy và biết như vậy.

Thiện tri thức ấy nói:

-Nay bạn đã tự thấy biết những khổ như vậy sao lại không sanh tâm nhàm chán, khởi tâm thù thắng? Ở trong hai đời trồng ít căn lành, đoạn các pháp ác, tu các chánh hạnh. Nếu có thể làm được như vậy, khi bỏ bấu thân này sanh đến chỗ tốt đẹp khác, lia các sự sợ hãi, đó là nhờ pháp lành ấy làm chỗ nương tựa. Huống chi ở thế gian các pháp khổ đau thấy đều rõ ràng, bạn có thể quán sát tất cả.

Chẳng lẽ bạn không nghe rằng: Đại địa nếu lúc kích động có thể phát ra tiếng lớn, nếu làm pháp lành sẽ có thắng lực lớn. Cho nên đối với trong cõi thanh tịnh các đức Như Lai trồng các pháp lành. Như là đem các vòng hoa, hương xoa ẩm thực, y phục, ngọc cụ, thuốc men, cúng dường đức Như Lai và các Bí số, Bí số ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, bốn chúng thanh tịnh, cúng dường như vậy gọi là trồng các giống lành ở trong cõi Phật, nó sẽ phát sanh tất cả pháp lành.

Nay bạn đã gặp được Đại Pháp Vương xuất hiện ở thế gian, nếu không gieo trồng các căn lành thì thật là chẳng có sự lợi ích.

Lúc đó vị thiện tri thức vì dị sanh ấy nói bài kệ tụng:

-Như Lai hiện thế gian

Đánh trống pháp quảng đại

Mở pháp môn vi diệu

Khiến tất cả đi vào

Rộng độ các chúng sanh

Về Niết Bàn tịch diệt

Nay bạn thấy việc này

Sao không sanh tinh tấn.

Lúc bấy giờ người kia cũng nói bài kệ đáp lại vị thiện tri thức:

-Nếu ngu si không trí

Lại gặp được bạn ác

Rộng tạo nhân ô nhiễm

Là các việc tham dục

Càng khởi nhiều ngã kiến

Phá hòa hiệp Tăng già

Hủy hoại chùa và tháp

Không thâm tín Tam bảo

Chỉ tạo các nghiệp ác

Không tạo nhân duyên lành

Trong tất cả mọi lúc

Thường sanh các lỗi lầm

Làm nã loạn mẹ cha

Không sanh tâm hiếu kính

Nói ra lời phi pháp

Kính chê bậc Hiền thiện

Vì tạo nhân ác này

Phải đọa trong địa ngục

Thân tự thọ khổ não

Không ai cứu giúp được

Khả úy và chúng hợp

Viêm Nhiệt và A Tỳ

Trong các ngục như vậy

Dần dần thọ các khổ

Họ từ ngục lớn ra

Lại vào trong ngục nhỏ

Là hoa sen đao binh

Bị thọ khổ liên tục

Ngục lớn nhỏ như vậy

Có vô số chúng sanh

Theo nhân duyên tự nghiệp

Nặng nhẹ mà thọ báo

Hoặc trăm kiếp ngàn kiếp

Hoặc thời gian lâu dài

Dây ác nghiệp trói buộc

Không thể nào thoát khỏi

Trong địa ngục đao binh

Rộng đến trăm do tuần

Không thấy cửa địa ngục

Chỉ thấy người thọ khổ

Số trăm ngàn câu đê

Rừng gươm và núi đao

Xua tội nhân đi vào

Thân thể bị cắt đứt

Tạm thời tuy bị chết

Lại bị gió nghiệp thổi

Tức thời sống liền lại

Phải thọ các khổ não

Địa ngục không ngần mé

Chúng sanh cũng vô cùng

Do nhân duyên ác nghiệp

Phải đọa vào địa ngục

Thiện tri thức lúc đó

Nghe nói nghiệp đã tạo

Ta từng khởi tâm tham

Rộng làm các nhà cửa
Sơn vẽ và chạm trổ
Vàng ngọc để trang nghiêm
Lại làm các vườn hoa
Kho tàng với sản nghiệp
Nuôi các loại trâu ngựa
Để phục vụ sự sống
Cha mẹ và quyến thuộc
Số nội ngoại rất nhiều
Nô tỳ và kỹ nữ
Số ấy nhiều vô cùng
Thường khiến suốt ngày đêm
Tấu vô số âm nhạc
Chỉ để mình vui sướng
Không nghĩ khổ kẻ khác
Coi thường kẻ nghèo khó
Tạo các thứ trang nghiêm
Phàm những vật thọ dụng
Toàn vàng bạc châu báu
Dùng dầu thơm tắm rửa

Lại xoa các hương thơm
Long não và Chiên đàn
Cùng với loại xạ hương
Dùng nước hoa tắm xong
Tiếp theo là trang điểm
Tay mang xuyên đeo nhẫn
Đều làm bằng châu ngọc
Dùng chân châu, anh lạc
Đề trang nghiêm nơi cổ
Chon kim đẹp tối thượng
Dùng làm đôi bông tai
Trang nghiêm thân thể xong
Đầu đội các hoa đẹp
Tô ma na, Chiêm bà
Cùng với các hương lạ
Lại mặc y phục đẹp
Bằng dạ mềm tối thượng
Trắng tinh lại thanh khiết
Xông ướp bằng hương thơm
Aên uống vị ngon bổ

Ngọt ngào lại thơm tho
Thị giả dâng các vật
Không hề thấy đói khát
Mặt đất trải chiếu đẹp
Đi trên đó dạo chơi
Hai bên có người hầu
Tự tại và tôn quý
Nhu vậy rộng trang sức
Đề thân được ái lạc
Thường luyện tiếc hộ trì
Không sanh tướng phá hoại
Đã đầy đủ giàu sang
Không còn nghĩ gì khác
Buông lung tâm nhiễm dục
Tạo lỗi lầm bất thiện
Mắt tham đắm cảnh sắc
Các căn khác cũng vậy
Họ vì nhân lỗi lầm
Tự không thể hiểu rõ
Chỉ thấy nghe hay biết

Các phiền não sanh ra
Ôu trong cảnh thuận nghịch
Khởi pháp Tham sân si
Mềm dịu với các xúc
Thân tâm xúc sanh ái
Tưởng ái ấy đã sanh
Đều tạo các nghiệp tội
Ta đã từng có lúc
Vô cơ hại hữu tình
Dùng tên bắn con nai
Khiến cho nó phải chết
Chỉ lấy thịt để ăn
Không hề nghĩ đời sau
Quả báo phải tự thọ
Có ai thể ta được
Ta ngu si vô trí
Chỉ muốn dưỡng thân mình
Ngày kia chết, khổ đến
Thức diệt thân hư nát
Chỉ nhóm các khổ não

Chẳng có gì khả ái
Cha mẹ và thân quyến
Nhìn nhau không cứu được
Thầy hay và thuốc tốt
Cũng chỉ uống công sức
Chỉ tăng thêm sâu não
Không cách nào cứu được
Khi mạng ta chấm dứt
Bỏ nơi bãi tha ma
Bị các trùng, chim thú
Aên nuốt thật no nê
Tất cả không có gì
Pháp không huyễn trước mặt
Các cảnh đều là không
Nhưng quả báo không mất
Bấy giờ biết nương đâu
Chỉ nương tựa thiện pháp
Ba pháp thọ, tưởng, hành
Lấy các xúc làm nhân
Do xúc, cái ác sanh

Bị buồn khổ trói buộc
Thiện pháp như thuốc hay
Hay trị tâm tham ái
Tham ái đã không sanh
Các ái mới không tạo
Ta thật không phước huệ
Dối thò nơi thân người
Phật nói cửa phương tiện
Bồ thí và trì giới
Ta không thể tự làm
Không tùy hỷ thấy nghe
Không thể nghe chánh pháp
Ngu si ngày một tăng
Vô minh và phiền não
Chuyển hóa đến vô cùng
Ngăn nhân duyên thiện pháp
Làm sao được giải thoát
Tâm mê hoặc tán loạn
Không lúc nào yên tĩnh
Lửa phiền não đốt cháy

Bị các sự trôi buộc

Với thân chẳng an vui

Không bao giờ thích pháp

Mạng sống sắp kết thúc

Tất cả đều hư nát

Chỉ thắng pháp chư Phật

Mới cứu khổ chúng sanh

Giới pháp của chân thật

Ai vào, được vui lớn

Như nghiệp ta đã tạo

Trong lòng rất hối hận

Nay gặp thiện tri thức

Cho nên nói như thật.

Bấy giờ đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới, bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Này Thiện nam tử! Các loại dị sanh lúc sắp mạng chung hết sức sợ hãi, khổ đau trong lòng vì không ai cứu hộ chỉ có thiện tri thức mới có thể làm chỗ nương cho họ, đem đến quả báo tốt đẹp, mà chẳng sợ bị tổn thất.

Bấy giờ ngài liền nói bài kệ:

-Chúng sanh tạo nghiệp ác

Phải đọa vào địa ngục

Lúc đó ăn hoàn sắt
Khát uống nước đồng sôi
Thân bị lửa dữ đốt
Vì nghiệp ác tự chiêu
Toàn thân bị phá hoại
Bị kinh hãi, khổ đau
Họ không thấy cảnh vui
Không nghe tên chánh pháp
Thân tâm khổ bức bách
Tất cả chẳng gì vui
Chúng sanh tạo pháp lành
Nên sanh vào đường thiện
Được gặp thiện tri thức
Hướng dẫn tu pháp lành
Phát sanh hiểu, chánh tín
Đủ giới huệ, đa văn
Diệt trừ các phiền não
Sẽ thành chánh đẳng giác
Hạnh tinh tấn tối thượng
Phật ra đời đã dạy

Khuyên phát các căn lành
Không sanh tâm lui bước
Từ bi chơn phạm hạnh
Cứu tất cả chúng sanh
Tự lợi lại lợi tha
Đều khiến được giải thoát
Thiện nam tử! Lắng nghe
Lời Phật nói chân thật
Bằng pháp âm vi diệu
Khiến tất cả điều phục
Tâm đại bi là cha
Tâm Bồ đề là mẹ
Thiện pháp là tri thức
Hay cứu giúp chúng sanh
Chánh giác hiện ở đời
Nói pháp môn tối thắng
Phương tiện hóa chúng sanh
Khiến trụ nơi tịch diệt
Phật là bậc Đại bi
Bậc tối thượng thế gian

Khấp xem các hữu tình

Đều như con của Phật

Bình đẳng không có hai

Khiến tất cả quy y.

Bấy giờ khi đức Phật đã nói pháp này, thế giới ba lần ngàn có sáu thứ chấn động thì Bồ Tát Dược Vương Quân chấp tay cung kính bạch đức Phật:

-Do nhân duyên gì mà đại địa bị chấn động? Cúi mong đức Phật từ bi nói cho con biết.

Đức Phật ấy đáp:

-Này Thiện nam tử! Người đang quán sát bốn phương, vậy có thấy gì không?

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân theo thánh chỉ của Phật liền quán sát bốn phương thấy đại địa này bị chấn động trong thời gian ngắn mặt đất lại bị vỡ ra, có sáu mươi lăm câu đê người sanh ra từ mặt đất.

Bấy giờ sáu mươi lăm câu đê người đều chấp tay bạch đức Phật:

-Chúng con từ đâu sanh ra?

Ôu trong hội đức Phật chỉ những người mới sanh ở trước bảo những người từ đất sanh ra ấy rằng:

-Này các Thiện nam tử! Các người có thấy những người này chăng?

Thưa rằng:

-Chúng con có thấy.

Phật dạy:

-Như họ sanh ra các người cũng vậy từ đất sanh ra.

Họ lại hỏi:

-Các chúng người này cũng sẽ diệt chằng?

Đức Phật đáp:

-Đúng vậy, đúng vậy! Họ sẽ bị diệt. Nay các Thiện nam tử, đâu phải chỉ có các người này nhưng tất cả hữu tình đều phải bị diệt.

Bấy giờ các người mới sanh ra ở trước hội của Phật đều đứng dậy chấp tay bạch rằng:

-Bạch Thế Tôn! Như Phật đã nói về hai pháp sanh và tử, chúng con đều nhàm chán sự tai họa ấy, không có ưa thích.

Phật nói:

-Các ngươi đã có thể nhàm chán tai họa sanh tử vì sao không thể phát tâm tinh tấn?

Các người mới sanh lại bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Chúng con ở trước đức Như Lai được thỉnh thọ chánh pháp thấy đại chúng Thanh Văn, Bồ Tát này có đại thần thông, đầy đủ oai đức. Đó là điều chúng con ưa thích. Chúng con cũng muốn hướng đến các vị ấy để tinh tấn tu tập, xa lìa sanh tử.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân lại thấy các người từ đất sanh ra, ngài liền cùng với năm trăm Đại Bồ Tát, ai cũng dùng sức thần thông của mình, ở trong hội lại bay lên hư không cao đến hai vạn do tuần, ở trên hư không hoặc hiện tướng kinh hành, hoặc hiện tướng ngồi kiết già, hoặc hiện tướng sư tử vương bước đi hoặc hiện tướng voi chúa bước đi, hoặc hiện tướng các loại thú lạ bước đi.

Các vị hiện những tướng như vậy xong, lại ở trên không trung làm các thần biến. Khi ấy các Bồ Tát này có thân phát ra ánh sáng, ở trên không trung như trăm ngàn câu đê ánh sáng mặt trời mặt trăng.

Bấy giờ những vị từ đất sanh ra đều bạch đức Phật ấy:

-Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì có ánh sáng to lớn này? Và trên không trung hiện các sự thần biến hy hữu này?

Đức Phật nói:

-Này các Thiện nam tử! Các người có thấy các Bồ Tát ở trên không trung chăng?

Thưa rằng:

-Chúng con có thấy.

Đức Phật nói:

-Luồng ánh sáng lớn ấy là do thân của các Bồ Tát phát ra. Các Bồ Tát này, mỗi vị đều có thể hiện các việc thần thông, biến hóa.

Lúc đó Bồ Tát Dược Vương Quân và các chúng Bồ Tát ở trên hư không liền phát ra tiếng nói vi diệu đồng bạch đức Phật:

-Mong Phật từ bi tuyên nói pháp yếu cho các chúng sanh, hoặc trời hoặc người nếu được nghe thấy pháp ấy sẽ đều được lợi ích an lạc tối thượng. Bây giờ chúng con đều nhờ phương tiện đại bi của đức Như Lai và nguyện lực tinh tấn mà được kiến lập. Cúi mong đức Phật hiển lộ ánh sáng chiếu khắp thế gian.

Nói như vậy xong, liền từ trên hư không đi xuống đứng trước đức Phật. Đức Phật ấy bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Này Thiện nam tử! Nay người thấy thế giới ba lần ngàn này có sáu thứ chấn động chăng?

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa rằng:

-Con đã thấy, bạch Thế Tôn! Nhưng hiện nay chúng con không thể hiểu được lý do vì sao có việc như vậy. Lại nữa hiện nay con có chút nghi hoặc muốn hỏi đức Thế Tôn mong ngài chỉ dạy.

Đức Phật đó dạy:

-Này Thiện nam tử! Nay ngươi có điều gì nghi ngờ cứ tự ý mà hỏi, hoặc đó là những việc của ba đời, quá khứ, vị lai và hiện tại. Ta sẽ phân biệt diễn thuyết từng việc một cách như thật cho ngươi rõ.

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Vì sao hiện nay trong hội này có tám vạn bốn ngàn chúng thiên tử, tám vạn bốn ngàn câu đê chúng đại Bồ Tát, một vạn hai ngàn câu đê chúng Long vương, một vạn tám ngàn câu đê chúng Bộ đa, hai vạn năm ngàn câu đê chúng tất xá tả. Vì ý nghĩa gì những chúng như vậy số lượng rất nhiều?

Đức Phật ấy đáp:

-Này Thiện nam tử! Nay ngươi nên biết rằng, các đại chúng này đều đến đây tập hội, để nghe Phật thuyết pháp, ngay trong ngày hôm nay họ sẽ được sự lợi ích lớn, vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi. Lại ở trong chúng ấy có người được an trụ pháp thập địa, có người được an trụ cõi Niết Bàn, có người được giải thoát khỏi khổ già bệnh chết, trụ pháp an lạc, có người giải thoát khỏi sự trói buộc của phiền não, có người được thâm nhập chánh pháp của Phật.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại thưa:

-Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai khéo vì tất cả chúng sanh làm các sự nghiệp phương tiện thiện xảo mà tùy thuận nhiếp hóa, vì sao trong việc làm ấy ngài vẫn thấy không mệt mỏi?

Đức Phật ấy đáp:

-Này Thiện nam tử! Ngươi hãy lắng nghe! Đức Như Lai khởi tâm đại bi, bày các phương tiện, nhiếp hóa tất cả hữu tình, đều khiến cho họ được giải thoát mà không có sự mệt mỏi. Chỉ vì các chúng sanh ngu si đối với thiện pháp, nên tuy gặp được đức Như Lai vẫn không thể thân cận ngài để thỉnh thọ, tu tập. Họ không mong cầu giải thoát.

Này Thiện nam tử! Hôm nay Như Lai ở trong đại chúng thối loa đại pháp, đánh trống đại pháp, phát ra tiếng nói đại pháp, diễn nghĩa đại pháp, hoặc trời hay rồng, cho đến tám bộ bốn chúng, và các người mới sanh, tất cả đại chúng như vậy, trong ngày hôm nay được đại Tổng trì, tràn đầy thiện pháp, an trụ thập địa, tất cả đều được lợi lạc: Đó là do thần thông, phương tiện của

Như Lai tạo ra, khiến cho các chúng sanh trụ vào địa vị tinh tấn, được đầy đủ pháp như Phật Thế Tôn vậy.

Bấy giờ trong số sáu mươi lăm câu đê chúng, có năm ngàn vị mới sanh, đều từ tòa đứng dậy chấp tay hướng về đức Phật thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Chúng con có thân như là gánh nặng nên hết sức sợ hãi, làm sao giải thoát được. Lại nữa, tất cả chúng sanh ở trong luân hồi, chẳng phút nào được tịch tịnh, vì những điều dục lạc làm chướng ngại tâm, họ cũng không thể hiểu rõ sống trong tăm tối, không thể nào biết được. Cúi mong đức Thế Tôn nhiếp thọ cho chúng con, và các chúng sanh, ban bố cho chúng con sự vô úy để tất cả được an lạc. Cúi mong Thế Tôn tuyên nói diệu pháp, khiến cho chúng sanh ít trí tuệ được tăng trưởng chánh huệ, chúng sanh khổ não đều được giải thoát, đều đều sanh ra đều được thấy Phật nghe pháp.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân hướng về các vị mới sanh ấy mà nói bài kệ tụng:

-Các người nếu muốn nghe chánh pháp

Trước phải ăn uống nuôi thân mạng

Sau khởi tâm quảng đại vô úy

Sẽ được hưởng diệu pháp tối thượng

Khi ấy các vị mới sanh cũng nói bài kệ tụng đáp lại Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Thưa tôn giả đại trí

Khéo điều phục các căn

Có tiếng tâm rộng lớn

Mọi người đều ái kính

Đã tròn đầy thiện pháp

Chẳng điều gì chẳng biết

Vì sao nói như vậy:

“Aên uống nuôi thân mạng”

Theo ý của chúng tôi

Aên uống là lỗi lầm

Khi ăn vào trong bụng

Thành các thứ tạp uế

Tuy tăng trưởng sắc lực

Nhưng sẽ sanh pháp ác

Ôu trong ba đường ái

Cũng do ăn uống sanh

Kẻ ngu si thế gian

Sanh các thứ tâm tham

Sắm ruộng vườn to lớn

Nhà cửa và lầu gác

Các y phục tốt đẹp

Và trang nghiêm tối thượng

Các thất trân diệu bảo

Chon châu và anh lạc

Voi ngựa và xe cộ

Với thật nhiều nô tỳ

Tuy tạm thời giàu sang
Cuối cùng bị vô thường
Nhu thọ mạng chấm dứt
Lưu chuyên trong các đường
Không thể nghe chánh pháp
Xa lìa thiện tri thức
Giả sử bốn đại châu
Họ làm Chuyển Luân Vương
Có đầy đủ bảy báu
Và cả ngàn người con
Giàu có, đại tự tại
Dũng mãnh lại oai nghiêm
Tất cả đều nương nhờ
Và cung kính hoan hô
Suốt đời quả báo tốt
Nhưng cũng bị vô thường
Khi thọ mạng chấm dứt
Phải theo nghiệp thiện, ác
Tuy giàu có của cải
Dũng mãnh lại oai đức

Khi thọ mạng kết thúc
Sức mình không thể cứu
Tôn giả, như tôi nói
Tất cả không thể nương
Chi chư Phật Như Lai
Chỗ nương tựa chơn thật
Như cha và như mẹ
Hay nuôi dưỡng con mình
Thương yêu thật bình đẳng
Xem tất cả như con
Như ánh sáng trời trăng
Chiếu khắp nơi tăm tối
Các nỗi khổ luân hồi
Đoạn diệt không sanh nữa
Chặt đứt gốc phiền não
Khiến lìa các sợ hãi
Làm cho các hữu tình
Chúng Bồ đề Vô thượng
Tuyên thuyết chánh pháp môn
Khiến trụ bất thối chuyển

Thế gian vì ăn uống
Không lợi sanh lỗi lầm
Không được sanh lên trời
Chẳng phải quả khả ái
Ôu thế gian không vui
Phải thọ báo cực khổ
Thọ mạng bị tổn giảm
Vì tạo nghiệp bất thiện
Sống giàu, ưa tham ái
Không hiểu rõ vô thường
Không tạo nghiệp tốt đẹp
Không hiểu rõ diệu pháp
Không nghĩ bỏ lỗi lầm
Không trụ tâm tịch tịnh
Thọ mạng đã kết thúc
Thọ các khổ luân hồi
Bị gậy vô thường đánh
Dây năm dục trói buộc
Khổ não càng tăng thêm
Không thể thoát nghiệp báo

Nghiệp quá khứ chiêu vào
Không cứu không chổ nương
Phải biết khi pháp diệt
Tăng thêm buồn rầu, sợ
Ta nên đem châu báu
Vàng bạc và pha lê
Rộng thí cho mọi người
Không hề sanh tiếc lẩn
Ta nên lấy sức mình
Phục vụ cho người khác
Trải qua thời gian dài
Vẫn không sanh mệt mỏi
Nếu khởi tưởng tham ái
Chứa nhóm nhiều của cải
Và ăn uống thượng vị
Ta liền sanh sợ hãi
Mong tôn giáo lắng nghe
Như chúng tôi đã nói
Giả sử các trời ấy
Thọ báo vui thắng diệu

Dùng các vật diệu bảo
Chứa đầy món thượng vị
Ngon ngọt lại thơm phức
Aên uống thấy sản khoái
Béo mập thân trời người
Sắc đẹp và oai lực
Khi quả báo kết thúc
Tất cả đều chẳng thật
Vì vậy nên chúng tôi
Không ưa thích ăn uống
Chỉ thích thắng pháp môn
Cầu giải thoát các khổ
Xa lìa khổ tham ái
Được tự tại vô ngại
Quy y Phật Thế Tôn
Bậc Chơn Thánh Đại Tiên
Thừa tôn giả đại trí
Con cung kính đánh lễ
Lòng từ bi rộng lớn
Chúng sanh đều thích nhìn

Tên của Ngài là gì

Xin tôn giả cho biết

Ai thấy nghe tùy hỷ

Được các căn thanh tịnh.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân trả lời bằng kệ tụng:

-Nay người muốn nghe tên của ta

Chỉ Phật mới biết các tên gọi

Trăm ngàn câu đề người mới sanh

Tất cả tên họ Phật mới biết.

Các người mới sanh lại nói bài kệ:

-Tôi từng nghe Phật được thỉnh thọ

Tất cả tên mới sanh, sanh lâu

Chỉ tên của Ngài rất sâu xa

Chưa được nghe Phật đề cập đến.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân trả lời bằng bài kệ:

-Nên biết tên của ta

Hiệu là Dược Vương Quân

Dùng thuốc cứu chúng sanh

Bị các bệnh trói buộc

Ta dùng các phương tiện

Tùy thuận để cứu tế
Tham là bệnh lớn nhất
Khổ não cho thế gian
Do bệnh này làm nhơn
Sanh ra các lỗi lầm
Bệnh sân như lửa lớn
Thieu đốt tâm tịch tịnh
Chi pháp được cam lồ
Mới trừ các khổ não
Bệnh si rất đáng sợ
Che lấp tâm trí huệ
Chết đọa vào đường ác
Không được nghe chánh pháp
Do ba thứ bệnh này
Dần dần sanh các bệnh
Thêm ngu si tăm tối
Ta đều thí pháp được
Đều khiến lìa lỗi lầm
Diệt tất cả nghiệp nhân
Không sanh các khổ não

Châm dứt các sợ hãi
Đã được lia các bệnh
Mau thấy bậc Chánh giác
Vì ta là y vương
Tùy bệnh mà cho thuốc
Tất cả loài hữu tình
Thường bị lửa đốt cháy
Bùng cháy không thể tắt
Sanh ra các khổ não
Tham dục là gánh nặng
Không khi nào giải thoát
Pháp sân si cũng vậy
Dần dần thêm làm lỗi
Tuy thường mang gánh nặng
Không tun cửa giải thoát
Lại không nghĩ vô thường
Không tìm đường xuất ly
Nghiệp phiền não theo đuổi
Cũng không biết khổ não
Các bệnh bức bách thân

Không thể cầu thuốc hay
Do nhân duyên vô minh
Các hành liền sanh khởi
Hành, các pháp đã khởi
Tham ái sanh lỗi lầm
Các hành không cùng tận
Tất cả pháp đều không
Không trí, không thể biết
Không thể sanh chánh niệm
Không tu hạnh tịch tịnh
Thức diệt, khổ não tăng
Trải qua vô số kiếp
Không thể được giải thoát
Phật xuất hiện ở đời
Là thầy của trời người
Như cha mẹ thương con
Khai thị trường chánh giác
Lại mưa pháp bảo lớn
Tế độ các chúng sanh
Trừ những kẻ tà trí

Không nhiếp thọ chánh pháp

Người phát Bồ đề tâm

Được vào cửa chánh pháp

Biết tất cả hành không

Với không cũng vô ngại

Nếu rõ không, vô ngã

Tất cả không thể nương

Các phiền não cũng không

Xa lìa các lầm lỗi.

Bấy giờ các vị mới sanh lại nói bài kệ tụng:

-Bồ Tát, bậc đại bi

Cứu độ các chúng sanh

Đại y vương tinh tấn

Luôn luôn không giải đãi

Thương họ khổ luân hồi

Đem công đức nhiếp trì

Con tin tưởng quy y

Lòng dũng mãnh tinh tấn.

Lúc đó Bồ Tát Dược Vương Quân lại nói bài kệ:

-Nay các người nên biết

Phật là bậc tối thượng
Thế gian, xuất thế gian
Phước trí đều đầy đủ
Ba mươi hai tướng tốt
Các vẻ đẹp trang nghiêm
Lòng từ bi rộng lớn
Độ khắp các quần sanh
Phật oai dung cao tột
Giống như núi Tu Di
Trí huệ vô cùng tận
Giống như là biển cả
Khéo mở các phương tiện
Tùy thuận độ chúng sanh
Chiêm lễ và quy y
Đều được quả an lạc.

Bấy giờ đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới phát ra âm thanh trong suốt vi diệu như tiếng chim Ca Lãng Tần Già mười phương đều nghe, lại từ trên gương mặt của ngài phóng ra tám vạn bốn ngàn luồng ánh sáng đủ màu sắc, đó là xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, ngọc biếc. Những ánh sáng như vậy rộng lớn rục rờ, chiếu khắp thế giới ba ngàn lần, làm cho ba mươi hai địa ngục lớn nhờ ánh sáng chiếu đến đều bị phá hủy. Các cung điện của chư Thiên, ánh sáng này chiếu đến làm cho sáng rạng rộng lớn. Những luồng ánh sáng như vậy chiếu đến thế giới ba lần ngàn này xong, lại ở trong luồng ánh sáng ấy hiện ra tất cả các nhạc cụ của tất cả chúng sanh ở trên hư không. Khi

làm những biến hóa như vậy, luồng ánh sáng ấy lại quay trở về nhiều quanh đức Phật bảy vòng, rồi nhập vào trên đỉnh của Phật.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân lại từ tòa đứng dậy, chấp tay cung kính bạch đức Phật ấy:

-Thưa Thế Tôn! Do nhân duyên gì Ngài lại phóng ra luồng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới?

Lúc ấy Ngài bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Này Thiện nam tử! Ngày hôm nay ta làm một Phật sự lớn. Hiện nay có các chúng sanh ở trong hội này được sự lợi lạc lớn. Do nhân duyên đó cho nên ta phóng luồng ánh sáng ấy.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại thưa:

-Nay con có sự nghi ngờ muốn được thưa hỏi, cúi mong đức Thế Tôn giải thích cho rõ.

Đức Phật ấy bảo:

-Này Thiện nam tử! Như điều người nghi ngờ cứ tự ý hỏi.

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa:

-Bạch Thế Tôn! Vì sao các người mới sanh ở trong hội này lại được đức Thế Tôn hiện ra các việc hy hữu và tuyên thuyết pháp môn vi diệu như vậy. Còn đối với những người sanh lâu thì đức Thế Tôn lại không làm như vậy. Hay là với những người này không thể hiểu được chánh pháp của Phật chăng?

Đức Phật ấy đáp:

-Này Thiện nam tử! Vì sao hiện nay người lại đem những lời như vậy mà thưa hỏi đức Như Lai? Đó không phải là những lời nói êm dịu, tùy thuận. Vì sao? –Vì Như Lai bình đẳng hóa độ đối với các chúng sanh, tùy thuận phương tiện mà thuyết pháp. Những ai nghe xong đều được lợi ích, đầy đủ điều kiện nhập vào các môn tổng trì, thấy đều thành tựu tất cả công đức.

Bấy giờ trên hư không lại có vô số lầu gác bằng bảy báu thù diệu rộng lớn hiện ở trên đức Phật.

Lúc đó, Ngài bảo Bồ Tát Dược Vương Quân:

-Này Thiện nam tử! Nay ngươi có thấy lầu gác tuyệt đẹp này chăng?

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa:

-Con đã thấy, bạch Thế Tôn!

Ngài bảo:

-Nay ngươi nên biết rằng những lầu gác tuyệt đẹp ấy do các vị mới sanh cùng biến hiện ra. Vì sao? –Vi, những vị mới sanh này ngày hôm nay đã được tròn đầy tất cả thiện pháp. Lại nữa, ngày hôm nay ta đánh trống đại pháp, nếu có vô số chư thiên và nhân loại được pháp cụ túc, vô số chúng sanh ở địa ngục lia các khổ não, lại có vô số chúng sanh dần dần được sanh chánh niệm, quy y Phật trí nên đều được giải thoát.

Đức Phật nói lời ấy, trong hội có chín vạn, chín ngàn câu đê các chúng sanh sanh lâu, chúng được quả Tu đà hoàn, được pháp cụ túc, đoạn trừ nghiệp chướng, xa lìa các khổ. Những loại như vậy đều xuất sanh từ chánh pháp của Như Lai.

Bấy giờ ở phương Đông, có năm mươi câu đê Căng Già sa số các chúng Bồ Tát đi vào trong hội ấy. Ở phương Nam có sáu mươi câu đê Căng Già sa số và các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, ở phương Tây có bảy mươi câu đê Căng Già sa số và các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, ở phương Bắc có tám mươi câu đê Căng Già sa số và các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, ở phương dưới có chín mươi câu đê Căng Già sa số và các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, ở phương trên có một trăm mười câu đê Căng Già sa số và các chúng Bồ Tát đi vào trong hội.

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật:

-Bạch Thế Tôn! Vì sao trên hư không được bao phủ bởi hai màu đỏ và đen như vậy?

Đức Phật đáp:

-Này Thiện nam tử! Nay ngươi không biết nhân duyên như vậy chăng?

Thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Con không thể biết được.

Ngài nói:

-Chỉ có đức Phật Như Lai mới tự biết mà quán sát. Này Thiện nam tử! Nay ngươi nên biết rằng, các phương của thế giới ấy đều có bao nhiêu câu đê Căng Già sa số và các chúng Bồ Tát đi vào trong hội của Phật. Như vậy, các chúng Bồ Tát tùy từng phương mà vào Phật hội xong, từ hư không đi xuống đứng trước đức Phật ấy, đánh lễ dưới chân rồi đứng qua một bên.

Khi ấy Bồ Tát Dược Vương Quân thưa rằng:

-Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì lại có các chúng đại Bồ Tát này đều đến tập hội?

Ngài đáp:

-Này Thiện nam tử! Các đại chúng Bồ Tát này đều vì các vị mới sanh ra mà phát khởi.

Khi đức Phật ấy nói lời này xong, ở trong hội, các vị mới sanh liền được các pháp cụ túc, an trụ thập địa. Lại nữa, ở trong hội của Phật ấy có vô số vị tu hành Bồ Tát, đều được an trụ các pháp Bồ Tát, được đại thần thông thấy nghe đều được tùy hỷ, tất cả chúng sanh đều được lợi lạc. Những vị trụ nơi địa vị Bồ Tát không còn thoái chuyển nữa, mà càng thêm kiên cố pháp Bồ Tát hạnh.

Đức Phật nói Kinh này xong, Bồ Tát Phổ Dũng và các Đại Bồ Tát, tôn giả A Nhã Kiều Trần Như và các đại Bí số, cho đến Trời, người của thế gian, A tu la ... và tất cả đại chúng, nghe đức Phật dạy như vậy, thấy đều hoan hỷ tín thọ phụng hành.

PHẬT NÓI KINH CHÁNH PHÁP ĐẠI TẬP HỘI

QUYỀN NĂM HẾT.
Hết